

SÁCH CÁC VUA Quyển 1 (Nhóm Phiên dịch CGKPV)

Sách Các Vua Quyển 1 (1,1-22,54)

1 Vua Đa-vít đã già nua, tuổi tác ; áo mặc bao nhiêu cũng không đủ ấm. **2** Các bề tôi của vua mới thưa vua rằng : "Xin được tìm cho đức vua, chúa thượng của hạ thần một cô trinh nữ, để nàng túc trực bên ngài và săn sóc cho ngài ; có nàng nằm trong lòng ngài, ngài sẽ cảm thấy ấm." **3** Vậy họ đã tìm khắp nơi trong toàn cõi Ít-ra-en để kiếm một thiếu nữ trẻ đẹp, và họ đã gặp cô A-vi-sác, người Su-nêm. Họ dẫn nàng vào châu vua. **4** Đó là một thiếu nữ cực kỳ xinh đẹp ; thế là nàng trở thành người săn sóc và hầu hạ vua ; nhưng vua vẫn để nàng trinh nguyên. **5** Còn hoàng tử A-đô-ni-gia, con của bà Khác-ghít, thì tự xưng vương mà rằng : "Ta sẽ làm vua !" Chàng sắm xe, ngựa, và kiếm được năm mươi người chạy đàng trước mình. **6** Suốt đời chàng, vua cha không hề cấm cản chàng, như nói : "Sao con lại làm thế ?" Và lại trông chàng cũng khôi ngô tuấn tú, và bà mẹ chàng đã sinh ra chàng sau Áp-sa-lôm. **7** Chàng mớic nối với ông Giô-áp, con bà Xơ-ru-gia và với tư tế Ép-gia-tha ; họ đã theo phe A-đô-ni-gia. **8** Còn tư tế Xa-đốc, ông Bơ-na-gia-hu, con ông Giơ-hô-gia-đa, ngôn sứ Na-than, ông Sim-y, ông Rê-y và các anh hùng của vua Đa-vít, không ai ủng hộ A-đô-ni-gia-hu.

9 Khi A-đô-ni-gia-hu sát tế chiên, bò và dê béo gần tảng đá Dô-khe-lét bên cạnh Ên Rô-ghên, thì chàng mời tất cả các hoàng tử anh em mình cùng tất cả nhân sĩ Giu-đa đang phục vụ nhà vua. **10** Nhưng ngôn sứ Na-than, ông Bơ-na-gia-hu, các anh hùng và cả Sa-lô-môn em chàng, chàng cũng không mời.

11 Bấy giờ ông Na-than nói với bà Bát Se-va mẹ của Sa-lô-môn : "Bà không nghe biết sao : A-đô-ni-gia-hu, con bà Khác-ghít đã làm vua, mà vua Đa-vít chúa thượng của chúng ta không hay biết gì hết ? **12** Bây giờ, này, tôi xin góp ý với bà để bà tự cứu lấy mạng mình và mạng Sa-lô-môn con bà nữa. **13** Bà hãy đi yết kiến vua Đa-vít và thưa với người : 'Thưa đức vua, chúa thượng

của tiện thiếp, nào chẳng phải chính ngài đã thề với tiện thiếp rằng : Chắc chắn Sa-lô-môn, con của ái khanh sẽ lên kế vị trên ngai báu ta ? Vậy tại sao hoàng tử A-đô-ni-gia-hu lại đã làm vua ? **14** Này, khi bà còn đang ở đó hầu chuyện đức vua, thì tôi sẽ vào sau, và bỗ túc cho lời bà.'"

15 Bà Bát Se-va vào châu vua tại ngự phòng. (Vua đã quá già, và nàng A-vi-sác, người Su-nêm, hầu hạ vua).

16 Bà Bát Se-va quỳ gối phủ phục trước mặt vua ; vua hỏi : "Có chuyện gì thế, ái khanh ?" **17** Bà thưa với vua : "Thưa chúa thượng, ngài đã nhân danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngài mà thề với nữ tỳ của ngài rằng : 'Sa-lô-môn con của ái khanh sẽ làm vua kế vị ta trên ngai báu của ta.' **18** Nhưng bây giờ, này, A-đô-ni-gia đã làm vua, thế mà đức vua chúa thượng của tiện thiếp vẫn không hay biết. **19** Hoàng tử đã sát tế bò, bê béo, chiên cừu nhiều vô kể, rồi mời tất cả các hoàng tử, mời tư tế Ép-gia-tha, ông Giô-áp chỉ huy quân đội ; còn Sa-lô-môn tôi tớ ngài thì hoàng tử không mời. **20** Nhưng, chính nơi ngài, tâu đức vua chúa thượng của tiện thiếp, nơi ngài toàn thể Ít-ra-en đều để mắt trông chờ, xem ngài sẽ phán quyết cho ai lên kế vị ngài trên ngai báu của đức vua chúa thượng của tiện thiếp. **21** Thành ra khi đức vua chúa thượng của tiện thiếp đã an nghỉ với tổ tiên, thì tiện thiếp cùng với Sa-lô-môn con của tiện thiếp sẽ phải mang tội."

22 Bà còn đang trình bày với vua, thì ngôn sứ Na-than đến. **23** Người ta báo tin cho vua hay có ngôn sứ Na-than đến. Ông đi vào phủ phục trước mặt vua, mặt sát đất. **24** Ông Na-than nói : "Thưa đức vua chúa thượng tôi, thế ra chính ngài đã phán quyết : 'A-đô-ni-gia-hu sẽ làm vua kế vị ta, nó sẽ ngồi trên ngai của ta.' **25** Vì hôm nay hoàng tử đã xuống sát tế bò, bê béo, chiên cừu nhiều vô kể, rồi mời tất cả các hoàng tử, các người chỉ huy quân đội, tư tế Ép-gia-tha. Này họ đang ăn uống trước mặt hoàng tử ấy và hoan hô : 'Vua A-đô-ni-gia-hu muôn năm !' **26** Còn bề tôi ngài là hạ thần đây, rồi tư tế Xa-đốc, ông Bơ-na-gia-hu con ông Giơ-hô-gia-đa cũng như Sa-lô-môn bề tôi của ngài, thì hoàng tử không mời. **27** Nếu sự việc này đã do đức vua chúa thượng tôi

quyết định, thì đúng là ngài đã không cho các bề tôi của ngài biết : ai sẽ lên kế vị trên ngai báu của đức vua chúa thượng tôi."

28 Vua Đa-vít lên tiếng nói : "Mời Bát Se-va vào cho ta." Bà vào chầu vua và đứng trước mặt vua. **29** Bấy giờ vua thề và nói : "Ta thề nhân danh ĐỨC CHÚA, Đấng đã giải thoát ta khỏi mọi cơn quẫn bách : **30** đúng như ta đã thề với ái khanh nhân danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, rằng Sa-lô-môn của ái khanh sẽ làm vua kế vị ta ; chính nó sẽ ngự trên ngai ta, thay thế ta, và ngay hôm nay ta sẽ thi hành như thế." **31** Bà Bát Se-va quỳ xuống phủ phục trước mặt vua, mặt sát đất, và nói : "Đức vua Đa-vít chúa thượng của tiện thiếp muôn muôn năm !" **32** Vua Đa-vít nói : "Gọi vào đây cho ta tư tế Xa-đốc, ngôn sứ Na-than, ông Bơ-na-gia-hu con ông Giơ-hô-gia-đa." Những người này vào chầu vua. **33** Vua nói với họ : "Hãy đưa các bề tôi của chúa thượng các người đi theo các người ; để Sa-lô-môn con ta cỡi con la cái của ta, rồi đưa nó xuống Ghi-khôn. **34** Ở đây tư tế Xa-đốc và ngôn sứ Na-than sẽ xúc dầu phong nó làm vua Ít-ra-en ; các người sẽ rúc tù và và hô : 'Vua Sa-lô-môn muôn năm !' **35** Rồi các người sẽ theo nó đi lên, nó sẽ vào ngự trên ngai của ta, nó sẽ làm vua thay thế ta, vì nó chính là người mà ta đã đặt lên cai quản Ít-ra-en và Giu-đa." **36** Ông Bơ-na-gia-hu con ông Giơ-hô-gia-đa thưa lại với vua và nói : "A-men, xin ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của đức vua chúa thượng của hạ thần phán như vậy ! **37** Xin ĐỨC CHÚA cũng ở với vua Sa-lô-môn như đã ở với đức vua chúa thượng của hạ thần và làm cho ngai báu của người trở nên vĩ đại hơn ngai báu của đức vua Đa-vít chúa thượng của hạ thần."

38 Tư tế Xa-đốc, ngôn sứ Na-than, ông Bơ-na-gia-hu con ông Giơ-hô-gia-đa, cùng với quân Cơ-rê-thi và Pơ-lê-thi đi xuống ; họ để hoàng tử Sa-lô-môn cỡi con la cái của vua Đa-vít và đưa hoàng tử xuống Ghi-khôn. **39** Tư tế Xa-đốc lấy sừng đựng dầu từ Nhà Lều và xúc cho Sa-lô-môn. Người ta đã rúc tù và ; toàn dân hô : "Vua Sa-lô-môn muôn năm !" **40** Toàn dân tiến lên theo sau vua. Dân chúng thổi sáo và reo vui đến nỗi đất cũng chuyển động vì tiếng hò la của họ.

41 Ông A-đô-ni-gia-hu cùng tất cả các người được mời đang ở với ông, vừa ăn xong, thì nghe thấy ; ông Giô-áp nghe tiếng tù và, thì nói : "Tiếng gì làm náo động nội thành vậy ?" **42** Họ còn đang nói, thì này, ông Giô-na-than con tư tế Ép-gia-tha đi vào ; ông A-đô-ni-gia-hu liền nói : "Vào đi, vì anh là một dũng sĩ và là người mang tin mừng." **43** Ông Giô-na-than trả lời và nói với ông A-đô-ni-gia-hu : "Nguy to ! Đức vua Đa-vít chúa thượng của chúng ta đã đặt Sa-lô-môn làm vua ! **44** Đức vua đã sai tư tế Xa-đốc, ngôn sứ Na-than, ông Bơ-na-gia-hu con ông Giơ-hô-gia-đa, quân Cơ-rê-thi và Pơ-lê-thi cùng đi với ông ; họ để ông cỡi con la cái của đức vua. **45** Tư tế Xa-đốc và ngôn sứ Na-than đã xúc dầu phong ông làm vua, tại Ghi-khôn ; rồi họ hò la kéo lên và cả thành náo động. Đó là tiếng ồn ào mà quý vị đã nghe thấy. **46** Hơn nữa, Sa-lô-môn còn được ngồi trên ngai vua. **47** Quân thần đến chúc mừng vua Đa-vít chúa thượng của chúng ta rằng : 'Xin Thiên Chúa của ngài làm cho danh Sa-lô-môn rạng ngời hơn danh ngài, cho ngai báu của người vĩ đại hơn ngai báu của ngài.'" Vua phủ phục trên long sàng. **48** Vua nói như thế này : "Chúc tụng ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, Đấng hôm nay đã ban cho mắt ta được thấy trong dòng dõi ta có người ngồi trên ngai ta !"

49 Bấy giờ tất cả những người được A-đô-ni-gia-hu mời đều run sợ ; họ đứng lên, bỏ đi, mỗi người một ngã. **50** Còn A-đô-ni-gia-hu, vì sợ Sa-lô-môn, đã đứng lên đi bám chặt lấy góc bàn thờ. **51** Người ta báo tin cho Sa-lô-môn rằng : "Này A-đô-ni-gia-hu sợ vua Sa-lô-môn, nên đã bám chặt lấy góc bàn thờ mà nói : 'Hôm nay xin vua Sa-lô-môn thề hứa với tôi là người sẽ không dùng gươm giết tôi tớ người.'" **52** Sa-lô-môn nói : "Nếu ông ấy là người lương thiện, thì không một sợi tóc nào trên đầu ông sẽ rơi xuống đất ; còn nếu người ta phát giác ông có tội, thì ông sẽ phải chết." **53** Rồi vua Sa-lô-môn truyền đưa ông xuống khỏi bàn thờ ; ông đến sấp mình trước vua Sa-lô-môn, và Sa-lô-môn bảo ông : "Về nhà người đi !"

2 1 Khi thấy mình đã gần đất xa trời, vua Đa-vít truyền dạy Sa-lô-môn con mình rằng : **2** "Cha sắp bước vào đoạn đường mà mọi người trên đời phải đi qua ; con hãy can đảm lên và sống cho xứng bậc nam nhi. **3** Hãy tuân giữ các huấn lệnh của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của con, mà đi theo đường lối của Người, là giữ các giới răn, mệnh lệnh, luật pháp, và chỉ thị của Người, như đã ghi trong Luật Mô-sê. Như thế con sẽ thành công trong mọi việc con làm và trong mọi hướng con đi, **4** và ĐỨC CHÚA sẽ thực hiện lời Người đã phán với cha rằng : 'Nếu con cái người sống cho phải đạo là hết lòng hết dạ bước đi trung thực trước nhan Ta, thì người sẽ không bao giờ thiếu người ngự trên ngai Ít-ra-en.' **5** Con cũng đã biết Giô-áp, con của Xơ-ru-gia, đã làm gì cho cha, nó đã làm gì cho hai người chỉ huy quân đội Ít-ra-en là Áp-ne, con của Ne, và A-ma-xa, con của Gie-the ; nó đã giết họ. Như thế trong thời bình nó đã đổ máu người như trong thời chiến, làm cho đai lưng và giày nó mang vấy máu chiến tranh. **6** Con sẽ đối xử theo sự khôn ngoan của con, và đừng để cho đầu bạc của nó xuống âm phủ bình an. **7** Còn đối với các con của Bác-di-lai, người Ga-la-át, thì con sẽ cư xử nhân hậu, cho chúng được hưởng lộc của con, vì khi cha trốn Áp-sa-lôm anh con, nó đã tiếp cứu cha như thế. **8** Và này, con còn vụ Sim-y, con của Ghê-ra, người Ben-gia-min, thuộc Ba-khu-rim. Nó đã chửi rủa cha thậm tệ hôm cha đến Ma-kha-na-gim ; nhưng rồi nó lại xuống đón gặp cha ở sông Gio-đan, và cha đã nhân danh ĐỨC CHÚA mà thề với nó rằng : 'Ta sẽ không dùng gươm giết người.' **9** Nhưng con, con đừng để nó vô can, bởi vì con là người khôn ngoan, và biết phải xử với nó như thế nào để bắt nó xuống âm phủ với đầu bạc vấy máu."

10 Vua Đa-vít đã an nghỉ với tổ tiên ông, và được chôn cất trong Thành vua Đa-vít. **11** Thời gian vua Đa-vít trị vì Ít-ra-en là bốn mươi năm : vua trị vì tại Khép-rôn bảy năm và tại Giê-ru-sa-lem ba mươi ba năm.

12 Vua Sa-lô-môn ngự trên ngai vua Đa-vít, thân phụ ông, và vương quyền của ông thật là vững chắc. **13** Ông A-đô-ni-gia-hu, con bà Khác-ghít, đến gặp bà Bát Se-va, mẹ vua Sa-lô-môn ; bà hỏi ông : "Anh đến nói chuyện

bình an chứ ?" Ông thưa : "Bình an." **14** Ông nói tiếp : "Tôi có việc muốn thưa với bà." Bà đáp : "Anh cứ nói." **15** Ông nói : "Hắn bà cũng biết là vương quyền phải thuộc về tôi ; và toàn thể Ít-ra-en đều hướng về tôi, trông chờ tôi làm vua. Nhưng vương quyền ấy đã xoay chiều và thuộc về em tôi, vì ĐỨC CHÚA đã muốn như thế. **16** Vậy bây giờ tôi chỉ có một điều xin bà, bà đừng ngoảnh mặt đi." Bà bảo ông : "Anh cứ nói." **17** Ông liền nói : "Xin bà nói với vua Sa-lô-môn -vì người không ngoảnh mặt từ chối bà đâu- xin người ban cho tôi nàng A-vi-sác, người Su-nêm, làm vợ." **18** Bà Bát Se-va nói : "Được, tôi sẽ thưa với vua hộ anh." **19** Bà Bát Se-va vào yết kiến vua Sa-lô-môn để thưa chuyện với vua giúp A-đô-ni-gia-hu. Vua đứng lên, ra đón và sắp mình chào bà ; đoạn vua ngồi trên ngai, đồng thời cũng truyền đặt một ngai cho bà thái hậu, bà ngồi bên hữu vua. **20** Bà nói : "Có một điều nhỏ mọn mẹ xin với con ; con đừng ngoảnh mặt đi." Vua nói với bà : "Thưa mẹ, mẹ cứ xin, vì con sẽ không ngoảnh mặt từ chối mẹ." **21** Bà liền nói : "Xin cho nàng A-vi-sác, người Su-nêm, được làm vợ A-đô-ni-gia-hu, anh con." **22** Vua Sa-lô-môn trả lời và nói với mẹ : "Sao mẹ lại xin nàng A-vi-sác, người Su-nêm, cho A-đô-ni-gia-hu ? Mẹ xin cho anh ấy vương quyền luôn đi, vì anh ấy là anh con mà, và đã có tư tế Ép-gia-tha cũng như Giô-áp, con Xơ-ru-gia, ủng hộ." **23** Rồi vua Sa-lô-môn lấy danh ĐỨC CHÚA mà thề : "Xin Thiên Chúa phạt ta thế này và thế kia nữa, nếu A-đô-ni-gia-hu không mất mạng vì câu nói đó !" **24** Vậy bây giờ, có ĐỨC CHÚA hằng sống ! Đáng đã làm cho ta được vững, và đặt ta trên ngai Đa-vít phụ vương ta, Người cũng đã tạo lập cho ta một triều đại như Người đã phán, ta thề rằng ngay hôm nay A-đô-ni-gia-hu sẽ phải chết !" **25** Đoạn vua Sa-lô-môn sai ông Bơ-na-gia-hu, con ông Giơ-hô-gia-đa, đi hạ sát ông A-đô-ni-gia-hu và ông này đã chết.

26 Còn tư tế Ép-gia-tha thì vua bảo : "Người hãy về A-na-thốt với ruộng đất của người, vì người là con người đáng chết, nhưng hôm nay ta không giết người, bởi vì người đã khiêng Hòm Bia của ĐỨC CHÚA là Chúa Thượng ta, trước mặt Đa-vít phụ vương ta, và người đã chia sẻ mọi nỗi gian lao với phụ vương ta." **27** Thế là ông Sa-lô-môn cách chức ông Ép-gia-tha không cho làm

tư tế ĐỨC CHÚA nữa, khiến cho lời ĐỨC CHÚA đã phán về gia đình Ê-li tại Si-lô nên ứng nghiệm.

28 Hay tin ấy, ông Giô-áp, người đã từng theo phe A-đô-ni-gia, tuy không ngả theo Áp-sa-lôm, liền trốn vào Lều của ĐỨC CHÚA và bám chặt lấy góc bàn thờ. **29** Người ta báo tin cho Sa-lô-môn biết là ông Giô-áp đã trốn vào Lều của ĐỨC CHÚA, và này ông đang ở bên cạnh bàn thờ. Vua Sa-lô-môn sai ông Bơ-na-gia-hu, con ông Giơ-hô-gia-đa và bảo : "Đi hạ sát hắn !" **30** Ông Bơ-na-gia-hu vào Lều của ĐỨC CHÚA và nói với ông Giô-áp : "Đức vua phán thế này : Đi ra !" Nhưng ông đáp : "Không, tôi sẽ chết ở đây." Ông Bơ-na-gia-hu tường trình sự việc với vua : "Giô-áp đã nói và trả lời tôi như thế." **31** Vua nói với ông : "Cứ làm như hắn nói ; hạ sát hắn, rồi chôn hắn đi. Như thế, người sẽ làm cho ta và nhà cha ta được sạch vết máu vô tội Giô-áp đã đổ ra. **32** Xin ĐỨC CHÚA làm cho máu hắn lại đổ trên đầu hắn, vì hắn đã hạ sát hai người công chính và tốt lành hơn hắn ; hắn đã dùng gươm thủ tiêu họ mà Đa-vít, thân phụ ta, không hay biết : đó là ông Áp-ne, con ông Ne, chỉ huy quân đội Ít-ra-en, và ông A-ma-xa, con ông Gie-the, chỉ huy quân đội Giu-đa. **33** Như thế máu của họ lại đổ trên đầu Giô-áp và trên đầu dòng dõi hắn đến muôn đời ; còn Đa-vít và dòng dõi người, cũng như triều đại và ngai báu của người sẽ được ĐỨC CHÚA ban bình an đến muôn đời." **34** Bấy giờ ông Bơ-na-gia-hu, con ông Giơ-hô-gia-đa, đi lên, hạ sát, rồi chôn ông Giô-áp tại nhà ông này trong sa mạc. **35** Vua đặt ông Bơ-na-gia-hu con ông Giơ-hô-gia-đa thay thế ông Giô-áp đứng đầu quân đội và tư tế Xa-đốc thay thế ông Ép-gia-tha.

36 Vua sai người gọi Sim-y đến và bảo : "Người hãy xây cho mình một ngôi nhà tại Giê-ru-sa-lem mà ở, và không được rời khỏi đây, để đi bất cứ nơi nào khác. **37** Ngày nào người rời khỏi đó và qua suối Kít-rôn, thì ngày ấy người biết chắc rằng người sẽ phải chết ; máu người sẽ đổ trên đầu người." **38** Sim-y thưa với vua : "Lời ngài nói thật là phải. Đức vua, chúa thượng tôi, đã nói thế nào, thì xin ngài cứ thi hành như vậy với bề tôi của ngài." Và Sim-y cư ngụ lâu ngày tại Giê-ru-sa-lem.

39 Nhưng rồi sau ba năm có hai người đầy tớ của Sim-y bỏ trốn, đến với ông A-khít, con ông Ma-a-kha, vua Gát ; và người ta báo cho Sim-y : "Này, các đầy tớ của ông đang ở Gát." **40** Sim-y liền trở dậy, thặng lừa, đi Gát, đến nhà ông A-khít, để tìm đầy tớ ; ông đến đó và đưa các đầy tớ của mình từ Gát trở về. **41** Người ta báo cho vua Sa-lô-môn biết Sim-y đã bỏ Giê-ru-sa-lem đi Gát và đã trở về.

42 Vua mới sai người gọi Sim-y đến và bảo : "Ta lại đã không bắt người lấy ĐỨC CHÚA mà thề và ta đã cảnh giác người rằng : ngày nào người rời khỏi đây và đi bất cứ nơi nào khác, thì người biết chắc rằng người sẽ phải chết ; người cũng đã thưa với ta : 'Lời ngài nói thật là phải, tôi xin tuân hành.' **43** Vậy, tại sao người không giữ lời đã thề trước mặt ĐỨC CHÚA và lệnh ta đã truyền cho người ?" **44** Rồi vua nói với Sim-y : "Chính người đã biết tất cả sự độc ác - hẳn lòng người quá rõ - mà người đã làm cho Đa-vít thân phụ ta ; xin ĐỨC CHÚA làm cho sự độc ác của người lại giáng xuống đầu người. **45** Còn vua Sa-lô-môn thì được chúc phúc, và ngai báu của Đa-vít bền vững trước nhan ĐỨC CHÚA đến muôn đời." **46** Vua ra lệnh cho ông Bơ-na-gia-hu con ông Giơ-hô-gia-đa, và ông đã đi hạ sát Sim-y và y đã chết. Vua Sa-lô-môn nắm vững vương quyền trong tay.

3 1 Sa-lô-môn thành con rể của Pha-ra-ô vua Ai-cập, vì đã cưới công chúa vua Ai-cập, và đưa nàng về Thành của Đa-vít, cho đến khi hoàn thành việc xây cất cung điện của ông, cũng như Đền Thờ ĐỨC CHÚA và tường thành quanh Giê-ru-sa-lem. **2** Chỉ có điều là dân chúng vẫn tế lễ trên các nơi cao, vì cho đến nay ông vẫn chưa xây được ngôi đền nào kính Danh ĐỨC CHÚA. **3** Tuy Sa-lô-môn yêu mến ĐỨC CHÚA, bước theo các lời chỉ dạy của Đa-vít, thân phụ ông ; nhưng ông vẫn tế lễ và đốt hương trên các nơi cao.

4 Vua đi Ghíp-ôn để tế lễ vì chỗ ấy là nơi cao quan trọng nhất ; Sa-lô-môn dâng một ngàn lễ vật toàn thiêu trên bàn thờ ấy. **5** Tại Ghíp-ôn, đang đêm ĐỨC CHÚA hiện ra báo mộng cho vua Sa-lô-môn, Thiên Chúa phán :

"Người cứ xin đi, Ta sẽ ban cho." 6 Vua Sa-lô-môn thưa : "Chính Ngài đã lấy lòng nhân hậu lớn lao mà xử với tôi tớ Chúa là Đa-vít thân phụ con, như người đã bước đi trước nhan Chúa cách trung thực, công chính, với tâm hồn ngay thẳng. Chúa đã duy trì lòng nhân hậu lớn lao ấy đối với người, khi ban cho người có một đứa con ngồi trên ngai của người hôm nay. 7 Và bây giờ, lạy ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa của con, chính Chúa đã đặt tôi tớ Chúa đây lên ngôi kế vị Đa-vít, thân phụ con, mặc dầu con chỉ là một thanh niên bé nhỏ, không biết cầm quyền trị nước. 8 Con lại ở giữa dân mà Chúa đã chọn, một dân đông đúc, đông không kể xiết, cũng không đếm nổi. 9 Xin ban cho tôi tớ Chúa đây, một tâm hồn biết lắng nghe, để cai trị dân Chúa và phân biệt phải trái ; chẳng vậy, nào ai có đủ sức cai trị dân Chúa, một dân quan trọng như thế ?" 10 Chúa hài lòng vì vua Sa-lô-môn đã xin điều đó. 11 Thiên Chúa phán với vua : "Bởi vì người đã xin điều đó, người đã không xin cho được sống lâu, hay được của cải, cũng không xin cho kẻ thù người phải chết, nhưng đã xin cho được tài phân biệt để xét xử, 12 thì này, Ta làm theo như lời người : Ta ban cho người một tâm hồn khôn ngoan minh mẫn, đến nỗi trước người, chẳng một ai sánh bằng, và sau người, cũng chẳng có ai bì kịp. 13 Cả điều người không xin, Ta cũng sẽ ban cho người : giàu có, vinh quang, đến nỗi suốt đời người không có ai trong các vua được như người. 14 Và nếu người bước theo các đường lối của Ta, là tuân giữ các giới răn và mệnh lệnh của Ta, như Đa-vít thân phụ người, thì Ta sẽ kéo dài ngày đời của người." 15 Sa-lô-môn tỉnh dậy, thì ra đó là một giấc mộng. Ông trở về Giê-ru-sa-lem và đứng trước Hòm Bia Giao Ước của Chúa ; ông thượng tiến lễ toàn thiêu, dâng lễ kỳ an và thắt tất cả các bề tôi của mình một bữa tiệc.

16 Bây giờ có hai người gái điếm vào chầu vua. Khi đứng trước mặt vua, 17 thì một người nói : "Ôi, thưa chúa thượng tôi, tôi và người đàn bà này cùng ở một nhà ; và tôi sinh một đứa con, trong lúc chị này cùng ở đó với tôi. 18 Tôi sinh được ba ngày, thì người đàn bà này cũng sinh. Chúng tôi ở chung với nhau ; ngoài hai chúng tôi ra, không có ai khác trong nhà. 19 Đêm nọ,

đứa con của chị này chết, vì chị đè lên nó ; 20 giữa đêm chị thức dậy, và trong khi nữ tỳ của ngài vẫn ngủ, thì chị bế đứa con của tôi đang nằm cạnh tôi, và đặt trong lòng mình, còn đứa con đã chết của chị, chị đặt vào lòng tôi. 21 Đến sáng khi tôi thức dậy cho con bú, thì này đứa bé đã chết. Nhưng khi tôi nhìn kỹ nhờ ánh sáng ban ngày, thì ra nó không phải là đứa con tôi đã sinh ra." 22 Người đàn bà kia trả lời : "Không phải thế, vì con tôi còn sống, con chị mới là đứa chết." Nhưng người này lại nói : "Không phải, con chị mới là đứa chết, đứa sống là con tôi." Và họ cãi nhau trước mặt vua. 23 Bây giờ vua nói : "Chị này bảo : 'Đứa sống này là con tôi, con chị mới là đứa chết.' Chị kia đáp lại : 'Không phải thế, con chị mới là đứa chết, nhưng con tôi còn sống.'" 24 Rồi vua ra lệnh : "Đưa cho ta chiếc gươm." Người ta đưa tới trước mặt vua một chiếc gươm. 25 Và vua quyết định : "Phân đứa trẻ còn sống ra làm hai, và cho mỗi người một nửa !" 26 Bây giờ người mẹ của đứa trẻ còn sống, động lòng thương con mình, liền thưa với vua : "Ôi ! thưa chúa thượng tôi, xin ngài cho chị ấy đứa trẻ còn sống ; còn giết chết nó, thì xin đừng !" Người kia nói : "Chẳng phải con tôi, cũng chẳng phải con chị, cứ chia ra !" 27 Bây giờ vua lên tiếng nói : "Trao đứa trẻ còn sống cho người nói trước, và đừng giết nó, chính nàng mới là mẹ nó." 28 Toàn thể Ít-ra-en nghe biết vụ án vua đã xử, đều kính sợ vua, vì thấy rằng Thiên Chúa đã phú bẩm cho vua một sự khôn ngoan lạ lùng để người xét xử.

4 1 Vua Sa-lô-môn cai trị toàn cõi Ít-ra-en. 2 Và đây là các viên chức của vua : A-dác-gia-hu, con của Xa-đốc, làm tư tế.

3 Ê-li-khô-rép và A-khi-gia, hai người con của Si-sa làm ký lục. Giơ-hô-sa-phát, con của A-khi-lút, làm ngự sử.

4 Bơ-na-gia-hu, con của Giơ-hô-gia-đa, chỉ huy quân đội. Xa-đốc và Ép-gia-tha làm tư tế.

5 A-dác-gia-hu, con của Na-than, chỉ huy các trường vùng. Da-vút, con tư tế Na-than, làm cố vấn của vua.

6 A-khi-sa đặc trách cung điện. A-đô-ni-ram, con của Áp-đa, đặc trách dân công. Các trưởng vùng của vua Sa-lô-môn

7 Vua Sa-lô-môn có mười hai trưởng vùng trên toàn cõi Ít-ra-en. Họ cống hiến lương thực cho vua và triều đình, hằng năm mỗi người cống hiến một tháng.

8 Đây là danh sách họ : Con ông Khua trong vùng núi Ép-ra-im.

9 Con ông Đe-ke, ở Ma-cát, Sa-an-vim, Bết Se-mét và Ê-lôn cho đến Bết Kha-nan.

10 Con ông Khe-xét tại A-rúp-bốt ; Xô-khô và tất cả miền Khê-phe cũng thuộc quyền ông.

11 Con ông A-vi-na-đáp coi tất cả cao nguyên vùng Đơ. Vợ ông là công chúa Ta-phát, ái nữ của vua Sa-lô-môn.

12 Ông Ba-a-na, con ông A-khi-lút coi Ta-nác, Mơ-ghít-đô đến tận bên kia Gióc-mơ-am và tất cả Bết San gần Xác-than, bên dưới Gít-rơ-en từ Bết San cho đến A-vên Mơ-khô-la.

13 Con ông Ghe-ve tại Ra-mốt Ga-la-át ; ông coi các thôn làng của ông Gia-ia con ông Mơ-na-se nằm trong miền Ga-la-át, và vùng đất Ác-góp tại Ba-san, tất cả là sáu mươi thành lớn có tường vây và then cài bằng đồng.

14 Ông A-khi-na-đáp, con ông Ít-đô, ở Ma-kha-na-gim.

15 Ông A-khi-ma-át tại Náp-ta-li ; ông cũng cưới công chúa Ba-xơ-mát, ái nữ của vua Sa-lô-môn làm vợ.

16 Ông Ba-a-na, con ông Khu-sai, ở A-se và Bơ-a-lốt.

17 Ông Giơ-hô-sa-phát, con ông Pa-ru-ác, ở Ít-xa-kha.

18 Ông Sim-y, con ông Ê-la, ở Ben-gia-min.

19 Ông Ghe-ve, con ông U-ri, trong đất Ga-la-át, đất của Xi-khôn vua dân E-mô-ri và Ốc vua Ba-san.

Và trong xứ chỉ có một trưởng vùng. **20** Giu-đa và Ít-ra-en thật đông dân, đông như cát ngoài bãi biển. Họ ăn, họ uống và vui sướng thoả thuê.

5 1 Vua Sa-lô-môn có quyền trên tất cả các nước, từ Sông Cả đến đất của người Phi-li-tinh, và đến ranh giới Ai-cập. Họ phải triều cống và phục vụ vua Sa-lô-môn suốt đời vua. **2** Thực phẩm cung cấp cho vua Sa-lô-môn mỗi ngày là : sáu trăm thùng tinh bột, một ngàn hai trăm thùng bột thường, **3** mười con bò thịt và hai mươi con bò nuôi, một trăm con cừu, không kể nai, linh dương, sơn dương và chim gáy béo để ăn thịt. **4** Vì vua thống trị khắp Vùng bên kia Sông Cả, từ Típ-xác đến Ga-da, thống trị hết, các vua bên kia Sông Cả, và vua sống bình an với mọi vùng ranh giới chung quanh. **5** Giu-đa và Ít-ra-en được an cư, mỗi người dưới cây nho và cây vả của mình, từ Đan tới Bơ-e Se-va trong suốt thời vua Sa-lô-môn cai trị. **6** Vua Sa-lô-môn có bốn ngàn ngựa chuồng cho ngựa kéo và mười hai ngàn con ngựa cưỡi. **7** Các trưởng vùng này, mỗi người một tháng, cống hiến lương thực cho vua Sa-lô-môn và cho tất cả những người được lui tới bàn ăn của vua Sa-lô-môn, họ không để cho vua phải thiếu gì. **8** Lúa mạch và rơm rạ cho ngựa tải đồ và ngựa trận, nơi nào có nhu cầu, họ cũng phải cung cấp, theo mức quy định cho mỗi người.

9 Thiên Chúa cho vua Sa-lô-môn được dồi dào khôn ngoan, thông thạo, và một trái tim bao la như cát ngoài bãi biển. **10** Sự khôn ngoan của vua Sa-lô-môn trở vượt hơn sự khôn ngoan của tất cả mọi người Phương Đông và hơn tất cả sự khôn ngoan của Ai-cập. **11** Ông khôn ngoan hơn bất cứ ai, hơn ông Ê-than người Ét-ra, hơn ông Hê-man, ông Can-côn, ông Đác-đa, ba người con của ông Ma-khôn ; danh tiếng vua đồn ra khắp các dân tộc chung quanh. **12** Vua đọc được ba ngàn câu cách ngôn, và các bài ca của vua là một ngàn không trăm lẻ năm bài. **13** Vua nói về các thứ cây, từ cây bá hương ở Li-băng cho tới cây ngưu tất mọc ở bờ tường ; vua cũng bàn tới các thú vật, các loài chim, các thứ rắn rết và các loại cá. **14** Từ mọi dân tộc, thiên hạ kéo tới nghe sự

khôn ngoan của vua Sa-lô-môn ; vua nhận được tặng phẩm của tất cả các vua trên mặt đất đã nghe biết sự khôn ngoan của vua.

15 Khi-ram, vua thành Tia, sai bề tôi của mình đến yết kiến vua Sa-lô-môn, khi vua biết ông được xức dầu phong vương kế vị thân phụ ông ; vì vua Khi-ram vốn là bạn thân của vua Đa-vít lúc sinh thời. **16** Vua Sa-lô-môn sai sứ đi thưa với vua Khi-ram rằng : **17** "Ngài biết là Đa-vít thân phụ tôi không thể xây Đền Thờ kính danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của người được, vì chiến tranh bao bọc tư bề, bao lâu ĐỨC CHÚA chưa cho người đề bẹp quân thù dưới chân. **18** Nay thì ĐỨC CHÚA cho tôi được bốn bề yên ổn, không có người chống đối, cũng chẳng gặp số phận rủi ro. **19** Vậy tôi nghĩ phải xây một Đền Thờ kính danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của tôi, như ĐỨC CHÚA đã phán bảo Đa-vít thân phụ tôi rằng : 'Con của người, người Ta sẽ cho kế vị người trên ngai báu, chính nó sẽ xây Đền Thờ kính Danh Ta.' **20** Vậy bây giờ, xin ngài ra lệnh đốn cho tôi những cây bá hương Li-băng. Bề tôi của tôi sẽ hợp tác với bề tôi của ngài, và tôi sẽ trả tiền công cho bề tôi của ngài, như ngài ấn định. Hẳn ngài đã rõ không ai trong chúng tôi biết đốn cây như người Xi-đôn." **21** Khi nghe những lời của vua Sa-lô-môn, vua Khi-ram rất đổi vui mừng và nói : "Hôm nay xin chúc tụng ĐỨC CHÚA, vì Người đã ban cho Đa-vít một người con khôn ngoan cai trị dân đông đảo này." **22** Rồi vua Khi-ram sai người đến nói với vua Sa-lô-môn : "Tôi đã nghe biết điều ngài sai sứ giả đến nói với tôi. Tôi sẽ thi hành mọi ước muốn của ngài về gỗ bá hương và gỗ trắc. **23** Bề tôi của tôi sẽ đưa những thứ đó từ Li-băng xuống biển ; tôi sẽ đóng bè ngoài biển, chờ tới chỗ ngài yêu cầu, ở đấy tôi sẽ phá bè và ngài sẽ lấy đi. Còn ngài, xin cũng thực hiện điều tôi ước muốn, là cung cấp thực phẩm cho triều đình tôi." **24** Thế là vua Khi-ram cung cấp cho vua Sa-lô-môn tất cả gỗ bá hương và gỗ trắc như vua Sa-lô-môn muốn. **25** Và vua Sa-lô-môn trao cho vua Khi-ram bốn trăm ngàn thùng lúa miến làm lương thực cho triều đình của vua này, với bốn mươi ngàn thùng dầu nguyên chất. Vua Sa-lô-môn cung cấp cho vua Khi-ram như thế hằng năm. **26** ĐỨC CHÚA cho vua Sa-lô-môn được khôn ngoan như Người đã phán

với vua ; vua Sa-lô-môn và vua Khi-ram giao hảo với nhau và hai bên đã kết ước.

27 Vua Sa-lô-môn ra lệnh cho toàn thể Ít-ra-en đi dân công : có ba mươi ngàn người đi dân công. **28** Vua sai họ thay phiên nhau đi Li-băng mỗi tháng mười ngàn người, họ ở Li-băng một tháng, rồi ở nhà hai tháng. Ông A-đô-ni-ram đặc trách dân công. **29** Vua Sa-lô-môn có bảy mươi ngàn phu khuân vác và tám mươi ngàn thợ đục đá trong núi, **30** không kể những người chỉ huy do các trưởng vùng của vua Sa-lô-môn đặt phụ trách công việc ; số người này là ba ngàn ba trăm người : họ điều khiển dân chúng tiến hành công việc. **31** Vua ra lệnh phải đẽo những phiến đá lớn, đá lựa riêng để xây nền móng Đền thờ, được đục đẽo vuông vắn. **32** Thợ nề của vua Sa-lô-môn cùng với thợ nề của vua Khi-ram và những người Gơ-van đẽo và chuẩn bị sẵn sàng gỗ đá để xây Đền Thờ.

6 1 Năm thứ bốn trăm tám mươi từ khi con cái Ít-ra-en ra khỏi đất Ai-cập, năm thứ tư triều đại vua Sa-lô-môn cai trị Ít-ra-en tháng Diu tức là tháng thứ hai, vua xây Đền Thờ kính ĐỨC CHÚA. **2** Đền vua Sa-lô-môn xây kính ĐỨC CHÚA dài ba mươi thước, rộng mười thước và cao mười lăm thước. **3** Tiền đình ở trước gian Cung Thánh của Đền Thờ dài mười thước nằm theo chiều rộng của Đền Thờ, rộng năm thước nằm theo chiều dài của Đền Thờ. **4** Vua làm Đền Thờ có cửa sổ với khung và chấn song. **5** Vua xây dựa vào tường Đền Thờ một cái chái bọc các tường chung quanh gian Cung Thánh và Nơi Cực Thánh, và làm các tầng chái chung quanh. **6** Tầng dưới rộng hai thước rưỡi, tầng giữa rộng ba thước, và tầng thứ ba rộng ba thước rưỡi, vì chung quanh Đền Thờ, phía ngoài, vua đã xây thụt vào để khỏi đóng đà vào tường Đền Thờ. **7** Khi xây Đền Thờ, người ta dùng đá đẽo toàn khối, đang khi xây, trong Đền Thờ không hề nghe thấy tiếng búa tiếng rìu, hay bất cứ dụng cụ nào bằng sắt. **8** Cửa vào tầng giữa nằm bên hông phải Đền Thờ, và người ta dùng thang xoáy đi lên tầng giữa ; rồi từ tầng giữa lên tầng ba. **9** Khi xây Đền Thờ xong, vua dùng gỗ bá hương chạm trở mỹ thuật mà

đóng trần Đền Thờ. **10** Rồi vua xây hành lang chung quanh Đền Thờ, cao hai thước rưỡi, và được nối liền với Đền Thờ bằng những cái đà gỗ bá hương. **11** Có lời ĐỨC CHÚA phán bảo vua Sa-lô-môn rằng : **12** "Vi Đền Thờ người đang xây đây, nếu người tiến bước theo các giới răn, thực hành các huấn lệnh của Ta và tuân giữ các mệnh lệnh Ta truyền, mà bước theo các điều ấy, thì Ta sẽ thực hiện cho người các lời Ta đã phán với Đa-vít, thân phụ người. **13** Ta sẽ lưu ngự giữa con cái Ít-ra-en ; Ta sẽ không bỏ Ít-ra-en, dân Ta." **14** Vua Sa-lô-môn đã hoàn thành việc xây cất Đền Thờ.

15 Vua dùng ván bá hương ghép mặt trong của Đền Thờ, từ nền cho tới đà của trần nhà ; như thế toàn bộ mặt trong của Đền Thờ được ghép gỗ ; nền nhà thì vua lát ván gỗ trắc. **16** Vua dùng ván bá hương lát mười thước phần sau của Đền Thờ, từ nền cho tới trần nhà ; và dành phần đó làm Đơ-via, tức là Nơi Cực Thánh. **17** Cung Thánh, tức là Hê-can, ở trước Đơ-via, được hai mươi thước. **18** Gỗ bá hương ghép bên trong Cung Thánh được trạm trổ hình trái mướp đắng và nhành hoa ; toàn là gỗ bá hương, chứ không thấy đá. **19** Vua lập một Nơi Cực Thánh ở giữa Đền Thờ, phía trong, để đặt Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA. **20** Nơi Cực Thánh dài mười thước, rộng mười thước, và cao mười thước, và vua dát vàng ròng ; vua cũng làm bàn thờ bằng gỗ bá hương. **21** Vua Sa-lô-môn dát vàng ròng phía trong Cung Thánh, trước Nơi Cực Thánh vua cũng dát vàng. **22** Tất cả Đền Thờ vua đều dát vàng, không trừ một chỗ nào ; bàn thờ Nơi Cực Thánh vua cũng dát toàn vàng.

23 Trong Nơi Cực Thánh vua làm hai Kê-ru-bim bằng gỗ ô-liu, cao năm thước. **24** Một cánh cửa một Kê-ru-bim dài hai thước rưỡi, cánh kia cũng hai thước rưỡi ; thành ra từ đầu cánh này tới đầu cánh kia là năm thước. **25** Kê-ru-bim thứ hai cũng đo được năm thước ; hai Kê-ru-bim có một kích thước và hình thể như nhau. **26** Chiều cao của một Kê-ru-bim là năm thước ; Kê-ru-bim thứ hai cũng thế. **27** Vua đặt các Kê-ru-bim ở giữa Nhà, phía bên trong ; cánh xoè ra : một cánh cửa Kê-ru-bim thứ nhất đưng tường bên này, và một cánh cửa Kê-ru-bim thứ hai đưng tường bên kia ; hai cánh khác giao nhau ở

giữa Nhà, cánh nọ chạm cánh kia. **28** Vua cũng dát vàng các Kê-ru-bim. **29** Trên khắp các tường chung quanh Nhà, vua chạm trổ những hình Kê-ru-bim, hình cây chà là và nhành hoa, cả trong lẫn ngoài. **30** Sàn Nhà, vua cũng dát vàng, cả phía trong lẫn phía ngoài.

31 Ở lối vào Nơi Cực Thánh, vua làm cánh cửa bằng gỗ ô-liu quý, khung cửa có năm cạnh. **32** Trên hai cánh cửa bằng gỗ ô-liu, vua chạm trổ những hình Kê-ru-bim, hình cây chà là và nhành hoa, rồi vua dát vàng ; vua trải mỏng vàng trên các Kê-ru-bim và các cây chà là. **33** Cửa vào Cung Thánh, vua cũng làm như thế ; trụ khung cửa bằng gỗ ô-liu, nhưng có bốn cạnh, **34** hai cánh cửa bằng gỗ trắc : một cánh có hai tấm xoay được, và cánh kia cũng có hai tấm xoay được. **35** Vua chạm trổ hình Kê-ru-bim, hình cây chà là và nhành hoa, và dát vàng hoàn toàn khít với hình nổi.

36 Vua xây sân trong : ba hàng đá, đục đẽo mỹ thuật và một hàng thanh gỗ trắc.

37 Năm thứ tư, tháng Diu, người ta đặt nền móng Đền Thờ ĐỨC CHÚA ; **38** năm thứ mười một, tháng Bun, tức là tháng thứ tám, công trình xây cất Đền Thờ, cả quy mô lẫn chi tiết, đều được hoàn thành. Vua đã xây cất Đền Thờ trong bảy năm.

7 1 Vua Sa-lô-môn xây dựng cung điện của mình mất mười ba năm mới xong. **2** Vua đã xây Cung Rừng Li-băng, dài năm mươi thước, rộng hai mươi lăm thước, cao mười lăm thước, với bốn hàng cột bằng gỗ bá hương ; trên các cột có ghép các thanh gỗ bá hương. **3** Trần nhà bằng gỗ bá hương được đặt trên bốn mươi lăm chiếc đà, mỗi khoang mười lăm chiếc, có cột chống đỡ. **4** Ba hàng cửa sổ, hàng này đối diện với hàng kia, thành bộ ba. **5** Tất cả các cửa và khung cửa đều có bốn cạnh, bên này đối diện với bên kia, thành bộ ba. **6** Vua cũng làm hành lang nhiều cột, dài hai mươi lăm thước, rộng mười lăm thước, và phía mặt tiền hành lang có một mái hiên với tường hoa. **7** Vua còn làm hành lang đặt ngai vàng, là nơi vua xét xử, và cũng là hành lang công

lý, được ghép gỗ bá hương từ sàn tới mái nhà. **8** Và cung điện nơi vua cư ngụ cũng như sân bên trong hành lang, đều cùng một kiểu như nhau. Còn phòng vua làm cho ái nữ Pha-ra-ô mà vua đã cưới làm vợ, thì cũng giống như các hành lang ấy.

9 Tất cả đều bằng đá phiến, đẽo gọt theo kích thước và xẻ bằng cưa, bên trong cũng như bên ngoài, từ nền cho tới kèo nhà. **10** Nền nhà lát đá hảo hạng, đá lớn, đá rộng năm thước và đá rộng bốn thước. **11** Phần trên thì bằng đá quý, đẽo gọt theo kích thước và bằng gỗ bá hương. **12** Chung quanh sân lớn có ba hàng đá đẽo và một hàng ván bá hương ; sân trong Đền Thờ ĐỨC CHÚA và tiền đình cung điện cũng vậy. Ông thợ đồng Khi-ram

13 Vua Sa-lô-môn sai người đi Tia mời ông Khi-ram đến ; **14** ông là con một bà goá thuộc chi tộc Náp-ta-li ; thân phụ ông là người Tia và làm thợ gò đồng. Ông rất khôn ngoan, thành thạo và tài khéo trong mọi công việc thuộc nghề đồng. Vậy ông vào chầu vua Sa-lô-môn và làm mọi công việc của vua.

15 Ông đúc hai trụ đồng ; trụ thứ nhất cao chín thước ; lấy dây mà đo chu vi trụ thì được sáu thước ; trụ thứ hai cũng thế. **16** Ông đúc hai đầu trụ bằng đồng, để đặt trên các trụ, chiều cao của đầu trụ thứ nhất là hai thước rưỡi, chiều cao của đầu trụ thứ hai cũng hai thước rưỡi. **17** Ông làm những màng lưới mắt cáo, kiểu lưới bằng thừng xoắn lại, kết thành những dây hoa đeo lên đầu trụ nằm trên đỉnh trụ, bảy dây hoa cho đầu trụ thứ nhất và bảy dây hoa cho đầu trụ thứ hai. **18** Ông làm hai hàng trái thạch lựu chung quanh lưới mắt cáo bọc đầu trụ nằm trên đỉnh trụ, và đầu trụ thứ hai ông cũng làm như thế. **19** Còn các đầu trụ trên đỉnh trụ thì ông làm tất cả theo hình bông huệ, dài hai thước. **20** Phần thượng các đầu trụ trên hai trụ, sát với bầu trụ, ông cũng làm một hàng hai trăm trái thạch lựu chung quanh cả hai đầu trụ. **21** Ông dựng cột tiền đình của Cung Thánh, ông dựng cột bên phải và đặt tên là Gia-khin, rồi dựng cột bên trái và gọi là Bô-át. **22** Trên đầu các cột ông làm hình bông huệ. Công việc làm cột thế là hoàn tất.

23 Ông đúc một bể nước rộng năm thước từ mép nọ tới mép kia, hình tròn, cao hai thước rưỡi ; lấy dây mà đo chu vi của bể thì được mười lăm thước. **24** Bên dưới mép bể có những hình trái mướp đắng chạy vòng quanh bể, cứ nửa thước là mười trái, khắp chung quanh bể ; hai hàng trái mướp đắng cùng đúc một lượt với bể. **25** Bể được đặt trên mười hai con bò : ba con quay mặt về hướng Bắc, ba con quay mặt về hướng Tây, ba con quay mặt về hướng Nam, và ba con quay mặt về hướng Đông ; bể đặt bên trên chúng, và các phần móng của chúng đều quay vào trong. **26** Chiều dày của bể là một tấc, và mép nó giống như mép một cái chén hình hoa huệ. Bể chứa được bốn ngàn thùng.

27 Ông làm mười giàn bằng đồng ; mỗi cái dài hai thước, rộng hai thước và cao một thước rưỡi. **28** Các giàn ấy được làm như thế này : giàn có những đòn ngang ghép thành khung. **29** Trên những đòn ngang ghép thành khung ấy có khắc hình sư tử, bò và Kê-ru-bim ; trên các khung, phía trên phía dưới các con sư tử và bò có những nhánh hoa rủ xuống như đeo. **30** Mỗi giàn có bốn bánh xe bằng đồng, với những cái trục ; bốn chân của nó có bờ vai đỡ bồn nước ; các bờ vai này đều được đúc và bên kia mỗi bờ vai là những nhánh hoa. **31** Bên trong vòng là cái miệng giàn cao nửa thước ; miệng nó tròn, đo được bảy tấc rưỡi. Trên miệng nó cũng có những hình nổi. Các đòn ngang thì lại vuông chứ không tròn. **32** Bên dưới các đòn ngang có bốn bánh xe ; các chốt bánh xe được gắn với giàn ; chiều cao của mỗi bánh xe là bảy tấc rưỡi. **33** Người ta làm các bánh xe này cũng như bánh xe thường ; chốt, vành, thang bánh xe và đùm bánh xe, tất cả đều đúc. **34** Có bốn bờ vai ở bốn góc của mỗi giàn ; các bờ vai này được gắn thành một với giàn. **35** Trên đỉnh giàn có một vòng tròn cao hai tấc rưỡi ; trên đỉnh giàn những cái móng và các đòn ngang làm thành một khối với giàn. **36** Trên mặt các móng, ông trạm trở hình các Kê-ru-bim, sư tử và những trái chà là ; giữa khoảng cách mỗi vật có những nhánh hoa chạy chung quanh. **37** Ông làm mười giàn đều như thế : cùng đúc một kiểu, một kích thước, một hình thể như nhau.

38 Ông làm mười bồn nước bằng đồng ; mỗi bồn chứa được tám mươi thùng, và mỗi bồn cao hai thước ; mỗi bồn được đặt trên một trong mười giàn. **39** Ông đặt năm giàn bên hông phải Đền Thờ và năm giàn bên hông trái ; còn bể thì ông đặt bên phải Đền Thờ, hướng đông nam.

40 Ông Khi-ram làm những chiếc vạc, những cái xẻng và bình rây. Ông Khi-ram hoàn thành tất cả công trình mà ông đã thực hiện cho vua Sa-lô-môn trong Đền Thờ ĐỨC CHÚA :

41 Hai trụ, các bầu của các đầu trụ trên hai đỉnh trụ, hai màng lưới bọc hai bầu của các đầu trụ trên đỉnh trụ. **42** Bốn trăm trái thạch lựu cho hai màng lưới, mỗi màng lưới hai hàng thạch lựu, để bọc hai bầu của các đầu trụ trên đỉnh trụ.

43 Mười cái giàn và mười cái bồn đặt trên giàn.

44 Một cái bể và mười hai con bò đỡ phía dưới.

45 Những cái vạc, xẻng và bình rây.

Tất cả các vật dụng này ông Khi-ram làm cho vua Sa-lô-môn để trong Đền Thờ ĐỨC CHÚA đều bằng đồng và đánh bóng. **46** Vua đúc các vật ấy tại đồng bằng Gio-đan, trên mặt đất sét, giữa Xúc-cốt và Xác-than. **47** Vua Sa-lô-môn xếp đặt tất cả các vật ấy, chúng nhiều vô kể, nên không tính được số lượng đồng.

48 Vua Sa-lô-môn đã làm tất cả các vật dụng cho Đền Thờ ĐỨC CHÚA : bàn thờ bằng vàng, bàn đặt bánh tiến cũng bằng vàng. **49** Các chân đèn : năm chiếc bên phải và năm chiếc bên trái, trước Nơi Cực Thánh, tất cả bằng vàng ròng ; hoa, đèn, kéo cắt bắc đều bằng vàng ; **50** chén, dao, bình rây, bình hương, khay đựng tro bằng vàng ròng ; các chốt cánh cửa Đền Thờ bên trong, tức là Nơi Cực Thánh, và các chốt cánh cửa Đền Thờ, tức là Cung Thánh, cũng bằng vàng.

51 Thế là hoàn thành toàn bộ công trình mà vua Sa-lô-môn đã thực hiện cho Đền Thờ ĐỨC CHÚA. Vua Sa-lô-môn đưa vào đó các vật thánh mà vua Đa-vít, thân phụ ông đã dâng : bạc, vàng, các vật dụng ; vua đặt các vật ấy trong kho Đền Thờ ĐỨC CHÚA.

8 1 Bấy giờ vua Sa-lô-môn triệu tập bên mình, tại Giê-ru-sa-lem, các kỳ mục Ít-ra-en, gồm tất cả các người đứng đầu các chi tộc cùng các trưởng tộc con cái Ít-ra-en, để đưa Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA lên, từ Thành vua Đa-vít tức là Xi-on. **2** Mọi người Ít-ra-en tập hợp lại bên vua Sa-lô-môn trong tháng Ê-ta-nim tức là tháng thứ bảy để mừng Lễ. **3** Tất cả các kỳ mục Ít-ra-en đều tới ; các tư tế thì khiêng Hòm Bia, **4** và đưa Hòm Bia của ĐỨC CHÚA cũng như Lều Hội Ngộ và tất cả các vật dụng thánh trong Lều lên. Các tư tế và các thầy Lê-vi đưa những thứ ấy lên. **5** Vua Sa-lô-môn và toàn thể cộng đồng Ít-ra-en tụ họp lại bên cạnh vua trước Hòm Bia, sát tế chiên bò nhiều vô kể, không sao đếm nổi. **6** Các tư tế đưa Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA vào nơi đã dành sẵn trong cung Đơ-via của Đền Thờ, tức là Nơi Cực Thánh, dưới cánh các Kê-ru-bim. **7** Quả vậy, các Kê-ru-bim xoè cánh ra bên trên Hòm Bia, che phía trên Hòm Bia và các đòn khiêng. **8** Các đòn này dài đến nỗi từ Cung Thánh, trước Nơi Cực Thánh, có thể nhìn thấy các đầu đòn, nhưng từ bên ngoài thì không thấy được. Các đòn này vẫn còn đó cho tới ngày nay. **9** Trong Hòm Bia không có gì ngoài hai Bia đá ông Mô-sê đã đặt vào đó, trên núi Khô-rép, khi ĐỨC CHÚA lập Giao Ước với con cái Ít-ra-en vào thời họ ra khỏi đất Ai-cập.

10 Khi các tư tế ra khỏi Cung Thánh, thì có đám mây toả đầy Đền Thờ ĐỨC CHÚA. **11** Các tư tế không thể tiếp tục thi hành nhiệm vụ được vì đám mây : quả thật, vinh quang ĐỨC CHÚA đã tràn ngập Đền Thờ ĐỨC CHÚA.

12 Bấy giờ vua Sa-lô-môn nói : "ĐỨC CHÚA đã phán : Người sẽ ngự trong đám mây dày đặc. Vâng,

13 Con đã xây cho Ngài một ngôi nhà cao sang. Một nơi để Ngài ngự muôn đời."

14 Rồi vua quay mặt lại chúc lành cho toàn thể cộng đồng Ít-ra-en, trong khi cả cộng đồng Ít-ra-en đều đứng.

15 Vua nói : "Chúc tụng ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, Đấng đã ra tay hoàn thành điều chính miệng Người đã phán với Đa-vít, thân phụ ta, rằng : 16 'Từ ngày Ta đưa Ít-ra-en dân Ta ra khỏi Ai-cập, Ta đã không chọn một thành nào trong tất cả các chi tộc Ít-ra-en để xây một ngôi nhà kính Danh Ta ở đó, nhưng Ta đã chọn Đa-vít đứng đầu Ít-ra-en dân Ta.' 17 Vậy Đa-vít thân phụ ta đã có ý xây một ngôi nhà để kính Danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en. 18 Nhưng ĐỨC CHÚA lại phán với Đa-vít thân phụ ta : 'Người định tâm xây một ngôi nhà để kính Danh Ta ; người định tâm như thế là tốt. 19 Có điều là người sẽ không xây nhà ấy, mà con của người, kể từ lòng người sinh ra, chính nó sẽ xây nhà để kính Danh Ta.' 20 ĐỨC CHÚA đã thực hiện lời Người phán ; ta đã lên kế vị Đa-vít thân phụ ta và ngồi trên ngai Ít-ra-en, như ĐỨC CHÚA đã phán ; ta đã xây nhà để kính Danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en ; 21 tại đó, ta đã chỉ định một nơi để đặt Hòm Bia có Giao Ước của ĐỨC CHÚA, giao ước Người đã thiết lập với cha ông chúng ta, khi Người đưa họ ra khỏi đất Ai-cập.

22 Vua Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ của ĐỨC CHÚA, trước toàn thể cộng đồng Ít-ra-en, giơ hai tay lên trời và

23 thưa : "Lạy ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa Ít-ra-en, chốn trời cao cũng như nơi đất thấp, chẳng có thần nào giống như Ngài. Ngài vẫn giữ giao ước và tình thương đối với các tôi tớ Ngài, khi họ hết lòng bước đi trước nhan Ngài.

24 Ngài đã giữ lời Ngài đã phán tôi tớ Ngài là Đa-vít thân phụ con, vì điều chính miệng Ngài phán, thì tay Ngài đã thực hiện, như thấy hôm nay. 25 Giờ đây, lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, xin Ngài cũng giữ điều Ngài đã hứa với tôi tớ Ngài là Đa-vít thân phụ con là : 'Bao lâu con cái người giữ đúng đường lối của chúng, là bước đi trước nhan Ta như người đã bước đi trước nhan Ta, thì người sẽ không bao giờ thiếu người ngồi trên ngai báu Ít-ra-en.' 26 Vậy, lạy Thiên Chúa của Ít-ra-en, xin thực hiện lời Ngài đã phán với Đa-vít thân

phụ con. 27 Có thật Thiên Chúa cư ngụ dưới đất chăng ? Nay, trời cao thăm thăm còn không chứa nổi Ngài, huống chi ngôi nhà con đã xây đây ! 28 Lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của con ! Xin đoái đến lời tôi tớ Chúa cầu xin khẩn nguyện, mà lắng nghe tiếng kêu cầu của tôi tớ Ngài dâng trước tôn nhan hôm nay. 29 Xin Ngài để mắt nhìn đến ngôi nhà này đêm ngày, nhìn đến nơi này, vì Ngài đã phán ' Danh Ta sẽ ở đây ' ; xin Ngài lắng nghe lời nguyện tôi tớ Ngài dâng ở nơi đây."

30 Xin nghe lời nài van của tôi tớ Ngài và của Ít-ra-en dân Ngài dâng lên ở nơi đây. Từ trời, nơi Ngài ngự, xin lắng nghe ; xin lắng nghe và tha thứ.

31 Nếu có ai xúc phạm đến đồng loại, và người ta lấy lời thề độc mà buộc nó phải đến thề trước Bàn Thờ của Ngài trong Đền Thờ này, 32 thì từ trời xin Ngài lắng nghe và hành động ; xin phân xử cho các tôi tớ Ngài, là lên án kẻ có lỗi mà bắt nó phải cúi đầu chịu tội ; còn người vô tội thì Ngài minh oan cho họ được vô can.

33 Nếu Ít-ra-en dân Ngài bị quân thù đánh bại vì đã xúc phạm đến Ngài, và nếu họ trở lại với Ngài mà tuyên xưng Danh Ngài và cầu xin, khẩn nài trong Đền Thờ này, 34 thì từ trời xin Ngài lắng nghe, thứ tha tội lỗi Ít-ra-en dân Ngài và đưa họ về đất Ngài đã ban cho cha ông họ.

35 Khi trời đóng lại và không có mưa vì họ đã xúc phạm đến Ngài, nếu họ cầu nguyện nơi đây, tuyên xưng Danh Ngài, bỏ tội lỗi mà trở về, vì Ngài đã làm cho họ khổ cực, 36 thì từ trời xin Ngài lắng nghe và tha thứ tội lỗi cho các tôi tớ Ngài và cho Ít-ra-en dân Ngài, để họ thấy con đường lành phải theo, và xin cho mưa nhuần tưới xuống trên phần đất Ngài đã ban cho dân Ngài làm sản nghiệp.

37 Khi trong xứ có nạn đói kém, dịch hạch, khi mùa màng hư hoại, khi có nạn châu chấu ào ào, khi quân thù vây hãm một thành nào của họ, trong bất cứ tai hoạ hay bệnh tật nào ; 38 mọi lời cầu nguyện, khẩn xin của bất cứ ai hoặc toàn thể Ít-ra-en dân Ngài dâng lên, vì

thấy lương tâm cắn rứt mà giơ tay hướng về Đền Thờ này, **39** thì từ trời là nơi Ngài ngự, xin Ngài lắng nghe và tha thứ ; xin Ngài hành động và ban ơn cho mỗi người tùy theo lối sống của họ, bởi vì Ngài biết lòng họ, quả thật chỉ mình Ngài biết rõ lòng con cái loài người, **40** ngõ hầu họ kính sợ Ngài, bao lâu họ còn sống trên phần đất mà Ngài đã ban cho cha ông chúng con.

41 Ngay cả với người ngoại kiều, không thuộc về Ít-ra-en dân Ngài, nếu nó từ phương xa tới vì Danh Ngài, - **42** vì người ta sẽ nghe biết Danh Ngài cao cả, bàn tay Ngài vững mạnh và cánh tay Ngài giương cao -, nếu nó đến cầu nguyện trong Đền Thờ này, **43** thì từ trời nơi Ngài ngự xin Ngài lắng nghe và thực hiện mọi điều kẻ ngoại kiều ấy kêu xin, để cho mọi dân trên mặt đất nhận biết Danh Ngài và kính sợ Ngài, như Ít-ra-en dân Ngài và để họ biết là Danh Ngài được kêu cầu nơi Đền Thờ con đã xây lên đây.

44 Nếu dân Ngài xuất trận chống quân thù theo đường lối Ngài sai họ đi, và nếu họ cầu nguyện với ĐỨC CHÚA, hướng về kinh thành Ngài đã chọn, và Đền Thờ con đã xây kính Danh Ngài, **45** thì từ trời xin Ngài nghe lời họ cầu nguyện van xin mà xét xử công minh cho họ.

46 Nếu họ xúc phạm đến Ngài -thật thì không người nào mà không phạm tội-, khiến Ngài phải thịnh nộ với họ, mà trao họ cho địch, và những kẻ chiến thắng đày họ sang một xứ thù địch, xa hay gần ; **47** nhưng rồi trên đất lưu đày, họ hồi tâm trở lại và van xin Ngài trên đất lưu đày rằng : 'Chúng con đã phạm tội, đã làm điều gian ác, chúng con thật đáng tội !' **48** Nếu trên đất địch, nơi họ bị lưu đày, họ hết lòng hết sức trở về với Ngài, và cầu nguyện với Ngài ; hướng về xứ sở Ngài đã ban cho tổ tiên họ, về kinh thành Ngài đã chọn, và Đền Thờ con đã xây kính Danh Ngài, **49** thì từ trời, nơi Ngài ngự, xin Ngài nghe lời họ cầu nguyện van xin mà xét xử công minh cho họ, **50** và tha cho dân tội xúc phạm đến Ngài cũng như mọi tội phản bội đối với Ngài ; xin Ngài tỏ lòng thương xót họ trước mặt quân chiến thắng, khiến chúng cũng phải thương xót họ, **51** vì họ là dân, là gia nghiệp

của Ngài, gia nghiệp Ngài đã đưa ra từ Ai-cập, từ giữa lò nung sắt.

52 Vậy, lạy ĐỨC CHÚA là Chúa Thượng, xin ghé mắt nhìn đến tôi tớ Ngài đang nài van, đến Ít-ra-en dân Ngài đang cầu nguyện, mà lắng nghe mọi điều họ kêu xin, **53** vì, từ giữa mọi dân tộc trên mặt đất, Ngài đã tách họ ra làm sản nghiệp riêng, như Ngài đã dùng ông Mô-sê tôi tớ Ngài mà phán, khi đưa cha ông chúng con ra khỏi Ai-cập."

54 Sau khi dâng tất cả những lời cầu nguyện và nài van ấy lên ĐỨC CHÚA, thì vua Sa-lô-môn phủ phục rồi đứng lên trước bàn thờ ĐỨC CHÚA, giơ hai tay lên trời, **55** quay xuống, cất lớn tiếng chúc lành cho toàn thể cộng đoàn Ít-ra-en : **56** "Chúc tụng ĐỨC CHÚA, Đấng đã ban cho Ít-ra-en dân Người được nghỉ ngơi, đúng y như Người đã phán, không sai một lời nào trong tất cả những lời tốt lành Người đã dùng ông Mô-sê, tôi tớ Người, mà phán. **57** Xin ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa chúng ta, ở cùng chúng ta như Người đã ở với tổ tiên chúng ta ; xin Người đừng để mặc, cũng đừng bỏ rơi chúng ta, **58** nhưng xin hướng lòng chúng ta về với Người, để chúng ta bước đi trên mọi nẻo đường của Người, và tuân giữ các mệnh lệnh, giới răn và luật pháp Người đã truyền cho tổ tiên chúng ta. **59** Ước chi những lời ta khấn khoản dâng lên ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa chúng ta ở trước Tôn Nhan Người đêm ngày, để Người bênh vực quyền lợi tôi tớ Người và quyền lợi Ít-ra-en dân Người, ngày này qua ngày khác. **60** Như thế mọi dân trên mặt đất sẽ nhìn nhận ĐỨC CHÚA chính là Thiên Chúa, không có Chúa nào khác. **61** Các người phải hết lòng với ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa chúng ta mà bước đi theo các giới răn và tuân giữ các mệnh lệnh của Người như ngày hôm nay."

62 Vua cùng toàn thể Ít-ra-en dâng hy lễ trước nhan ĐỨC CHÚA. **63** Vua Sa-lô-môn sát tế hai mươi hai ngàn con bò và một trăm hai mươi ngàn con chiên làm lễ kỷ an dâng lên ĐỨC CHÚA ; vua và toàn thể con cái Ít-ra-en cung hiến Đền Thờ ĐỨC CHÚA. **64** Ngày hôm ấy, vua thánh hiến phần giữa của Tiền đình ở trước Nhà

ĐỨC CHÚA ; chính tại đây, vua dâng lễ toàn thiêu, lễ phẩm và mỡ của lễ kỳ an, vì bàn thờ bằng đồng trước nhan ĐỨC CHÚA quá nhỏ không đủ chứa lễ toàn thiêu, lễ phẩm và mỡ của lễ kỳ an. **65** dịp này, vua Sa-lô-môn cùng với toàn thể Ít-ra-en mừng lễ trước nhan ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa chúng ta trong bảy ngày, rồi bảy ngày nữa là mười bốn ngày. Thật là một công hội vĩ đại quy tụ từ lối vào Cửa Ải Kha-mát tới suối Ai-cập. **66** Ngày thứ tám, vua giải tán dân. Họ cầu chúc vua khang an rồi ai nấy trở về lều mình, lòng vui mừng hân hoan vì mọi sự tốt lành ĐỨC CHÚA đã làm cho Đa-vít tôi tớ Người và Ít-ra-en dân Người.

9 1 Sau khi vua Sa-lô-môn hoàn tất việc xây Đền Thờ ĐỨC CHÚA và cung điện nhà vua, cùng mọi công trình vua dự tính, **2** thì ĐỨC CHÚA lại hiện ra với vua lần thứ hai, giống y như lần hiện ra với vua ở Ghíp-ôn. **3** ĐỨC CHÚA phán với vua : "Ta đã nghe lời người cầu nguyện và van nài trước nhan Ta ; Ta đã thánh hoá ngôi nhà này mà người đã xây để cho Danh Ta ngự ở đó muôn đời ; Ta sẽ nhìn xem và ưa thích ở đấy mọi ngày. **4** Còn người, nếu người bước đi trước nhan Ta, như Đa-vít thân phụ người, với tâm hồn trong sạch và ngay thẳng, mà thi hành mọi điều Ta truyền cho người và tuân giữ các giới răn và luật pháp của Ta, **5** thì Ta sẽ củng cố ngai vàng của người trên Ít-ra-en đến muôn đời, như Ta đã hứa với Đa-vít, thân phụ người, rằng : ' Người sẽ không thiếu người ngự trên ngai Ít-ra-en '. **6** Nhưng nếu các người và con cháu các người tráo trở bỏ đường lối của Ta, không giữ các mệnh lệnh, các giới răn Ta đã đặt cho các người, lại đi làm tội các thần ngoại và thờ lạy chúng, **7** thì Ta sẽ tiêu diệt Ít-ra-en khỏi phần đất mà Ta đã ban cho chúng ; còn Đền Thờ Ta đã thánh hoá để kính Danh Ta, Ta sẽ loại trừ khỏi nhan Ta, và Ít-ra-en sẽ thành bia miệng cho mọi dân tộc đàm tiếu ; **8** Đền Thờ này sẽ thành đồng hoang tàn, khiến mọi kẻ qua lại phải sửng sò, huyết sáo mà nói : ' Tại sao ĐỨC CHÚA đã xử như thế với đất nước và Đền Thờ này ? **9** Người ta sẽ trả lời : Tại chúng đã bỏ ĐỨC CHÚA Thiên Chúa của chúng, Đấng đã đưa tổ tiên chúng ra khỏi đất Ai-cập ; chúng đã gắn bó với các thần ngoại, sụp lạy và làm tội

các thần ấy, nên ĐỨC CHÚA đã giáng xuống trên chúng tất cả tai hoạ này.' "

10 Trong hai mươi năm vua Sa-lô-môn xây hai ngôi nhà, là Đền Thờ ĐỨC CHÚA và cung điện nhà vua, **11** thì Khi-ram vua Tia cung cấp cho vua Sa-lô-môn gỗ bá hương, gỗ trắc và vàng tùy thích ; còn vua Sa-lô-môn thì trao cho vua Khi-ram hai mươi thành trong miền Ga-li-lê. **12** Từ Tia vua Khi-ram đi ra xem các thành vua Sa-lô-môn đã trao cho, nhưng vua không thích các thành ấy. **13** Vua nói : "Này ông anh, thành gì mà ông cho tôi vậy ?" Rồi vua gọi các thành ấy là "đất Ca-vun" cho tới ngày nay. **14** Vua Khi-ram gửi tới cho vua Sa-lô-môn ba ngàn sáu trăm ký vàng.

15 Đây là dịch vụ dân công vua Sa-lô-môn đã đặt ra để xây Đền Thờ ĐỨC CHÚA, cung điện của mình, công trình Mi-lô, tường thành Giê-ru-sa-lem, Kha-xo, Mơ-ghít-đô và Ghe-de. **16** Pha-ra-ô vua Ai-cập đã tiến quân chiếm Ghe-de, tiêu huỷ thành và sát hại dân Ca-na-an cư ngụ ở đó ; rồi vua tặng làm của hồi môn cho ái nữ là phu nhân của vua Sa-lô-môn. **17** Vua Sa-lô-môn xây dựng lại Ghe-de và Bết Khô-rôn Hạ, **18** rồi Ba-a-lát và Ta-ma ở sa mạc, trong xứ, **19** và tất cả các thành làm kho dự trữ mà vua Sa-lô-môn sẵn có, các thành giữ xe trận, các thành nuôi ngựa và tất cả những gì vua Sa-lô-môn muốn xây cất ở Giê-ru-sa-lem, ở Li-băng và trong toàn lãnh thổ thuộc quyền vua. **20** Tất cả những người còn sót lại thuộc các dân E-mô-ri, Khết, Pơ-rít-di, Khi-vi và Gio-vút, những người không phải là con cái Ít-ra-en, **21** những người này đã để lại con cháu chúng trong xứ, vì con cái Ít-ra-en không tiêu diệt hết được. Vua Sa-lô-môn bắt tất cả những người đó phải lao động khổ sai đến ngày nay. **22** Phần con cái Ít-ra-en vua Sa-lô-môn không bắt ai phải làm nô dịch cho vua ; họ là những chiến sĩ, những cận thần, những tướng lãnh, những viên chức, những người chỉ huy chiến xa và kỵ binh của vua. **23** Họ chỉ huy các đốc công phụ trách công trình của vua Sa-lô-môn, tất cả là năm trăm năm mươi người, giám sát dân chúng làm việc trong các công trình. **24** Khi công chúa của Pha-ra-ô từ Thành Đa-vít lên cung điện

đã xây cho bà, thì vua Sa-lô-môn bắt đầu xây công trình Mi-lô.

25 Mỗi năm ba lần, vua Sa-lô-môn dâng lễ toàn thiêu và lễ kỳ an trên bàn thờ vua đã dựng lên để kính ĐỨC CHÚA ; vua thường đốt hương trên bàn thờ trước nhan ĐỨC CHÚA. Thế là vua chu toàn bổn phận đối với Đền Thờ.

26 Ngoài ra, vua Sa-lô-môn còn trang bị một đoàn tàu tại E-xi-ôn Ghe-ve, gần Ê-lát, bên bờ Biển Sậy trong đất Ê-đôm. **27** Vua Khi-ram phái tới đoàn tàu các tốp của mình là những thủy thủ thạo nghề biển, cùng với các tốp của vua Sa-lô-môn. **28** Họ đi Ô-phia, mang vàng về và nộp cho vua Sa-lô-môn, tất cả là mười hai tấn.

10 1 Nữ hoàng Sơ-va nghe biết vua Sa-lô-môn nổi tiếng vì danh ĐỨC CHÚA, thì đến đặt câu đố để thử tài vua. **2** Bà đến Giê-ru-sa-lem cùng với đoàn tùy tùng đông đảo, nhiều lạc đà chở đầy hương liệu, và một số lượng rất lớn vàng cùng đá quý. Bà vào hội kiến với vua Sa-lô-môn và nói với vua tất cả những gì bà suy nghĩ trong lòng. **3** Vua Sa-lô-môn giải đáp tất cả những vấn đề bà đưa ra ; không có chuyện gì là bí ẩn mà vua không giải đáp được cho bà. **4** Nữ hoàng Sơ-va thấy tất cả sự khôn ngoan của vua Sa-lô-môn và cung điện vua đã xây, **5** những món ăn trên bàn của vua, dinh thự của quần thần, cung cách và trang phục của họ, các thứ rượu của vua, các lễ toàn thiêu vua tiến dâng tại Đền Thờ ĐỨC CHÚA, bà hết hồn, **6** bà nói với vua : "Những điều tôi đã nghe nói ở nước tôi về ngài và sự khôn ngoan của ngài quả là sự thật. **7** Tôi đã không tin những điều người ta nói, cho tới khi tôi đến và thấy tận mắt ; nhưng thực ra người ta cho tôi biết chưa tới một nửa. Ngài còn khôn ngoan và giàu có hơn tiếng đồn tôi đã nghe. **8** Phúc thay thần dân của ngài ! Phúc thay quần thần của ngài, những kẻ luôn luôn được túc trực trước mặt ngài và nghe biết sự khôn ngoan của ngài ! **9** Chúc tụng ĐỨC CHÚA Thiên Chúa của ngài, Đáng đã ưu ái đặt ngài lên ngai Ít-ra-en ; chính vì lòng yêu thương Ít-ra-en đến muôn đời, mà ĐỨC CHÚA đã đặt ngài làm vua,

để ngài thi hành luật pháp và công lý." **10** Và bà tặng vua ba ngàn sáu trăm ký vàng, một số rất lớn hương liệu và đá quý. Chưa từng có một số lượng hương liệu nhiều như nữ hoàng Sơ-va đã tặng vua Sa-lô-môn. **11** Cả đoàn tàu của vua Khi-ram, mang vàng từ Ô-phia về, cũng đưa rất nhiều gỗ đàn hương và đá quý từ Ô-phia về nữa. **12** Vua dùng gỗ đàn hương làm các cột trụ Đền Thờ ĐỨC CHÚA, cung điện nhà vua, đàn lia đàn hạc cho các ca sĩ ; thứ gỗ đàn hương ấy không còn và cũng không thấy nữa cho tới ngày nay. **13** Vua Sa-lô-môn tặng lại nữ hoàng Sơ-va tất cả những gì bà ngỡ ý thích, chưa kể những gì vua tặng bà xứng với danh vua Sa-lô-môn hào hiệp. Sau đó bà lui gót, cùng với đoàn tùy tùng trở về xứ sở.

14 Số vàng vua Sa-lô-môn thu nhập hàng năm là hai mươi ngàn ký, **15** không kể vàng do khách vãng lai, do các thương gia, do tất cả các vua Ả-rập và các quan thái thú trong nước đem nộp. **16** Vua Sa-lô-môn làm hai trăm chiếc thuẫn lớn bằng vàng gò ; mỗi chiếc thuẫn phải dùng tới sáu ký vàng. **17** Vua còn làm ba trăm chiếc thuẫn nhỏ bằng vàng gò ; mỗi chiếc mất một ký rưỡi vàng. Và vua đặt các thuẫn ấy trong Cung Rừng Li-băng. **18** Vua lại làm một cái ngai lớn bằng ngà và dát vàng ròng rất tinh vi. **19** Ngai có sáu cấp, phần trên của lưng ngai thì tròn ; hai bên chỗ ngồi có tay tựa, đứng sát tay tựa là hai con sư tử, **20** và mười hai con sư tử đứng trên sáu cấp ở hai bên. Chẳng vương quốc nào làm được như thế.

21 Tất cả các chén để uống của vua Sa-lô-môn đều bằng vàng, và tất cả các vật dụng trong Cung Rừng Li-băng cũng bằng vàng ròng. Không có bạc, vì thời vua Sa-lô-môn bạc không có giá trị gì cả. **22** Quả vậy, vua Sa-lô-môn có một đoàn tàu biển đi Tác-sít, cùng với đoàn tàu của vua Khi-ram ; và cứ ba năm một lần, đoàn tàu Tác-sít đến, mang theo vàng, bạc, ngà, khỉ và công. **23** Vua Sa-lô-môn là người trỗi vượt hơn tất cả các đế vương trên mặt đất về sự giàu có và khôn ngoan. **24** Thiên hạ ai nấy đều mong diện kiến vua Sa-lô-môn để được nghe sự khôn ngoan mà Thiên Chúa đã ban cho vua. **25** Mỗi vị đều mang lễ vật : đồ bạc, đồ vàng, y

phục, vũ khí, hương liệu, ngựa và lừa. Cứ thế từ năm này qua năm khác.

26 Vua Sa-lô-môn tập trung xe và ngựa, xe có một ngàn bốn trăm cỗ, và ngựa có mười hai ngàn con. Vua để chúng ở các thành có xe, bên cạnh vua tại Giê-ru-sa-lem. **27** Vua đã làm cho bạc ở Giê-ru-sa-lem ra thường như sỏi đá, còn bá hương thì nhiều như sung ở miền Sơ-phê-la. **28** Ngựa của vua Sa-lô-môn được nhập từ Ai-cập và Cơ-vê. Các thương gia của vua đến tận Cơ-vê mua ngựa theo đúng giá. **29** Một chiếc xe bán ra từ Ai-cập là sáu trăm se-ken bạc, và một con ngựa là một trăm năm mươi. Đối với tất cả các vua Khét và các vua A-ram, nhờ các thương gia làm trung gian mua vào, thì cũng thế.

11 1 Vua Sa-lô-môn yêu nhiều người đàn bà ngoại bang ; ngoài ái nữ của Pha-ra-ô, còn có các bà thuộc dân Mô-áp, Am-mon, Ê-đôm, Xi-đôn, Khét, **2** những dân mà ĐỨC CHÚA đã truyền cho con cái Ít-ra-en là "các người không được đi lại với chúng, và chúng cũng chẳng được đi lại với các người ; vì chắc chắn chúng sẽ làm cho lòng các người ngã theo các thần của chúng." Nhưng vua Sa-lô-môn thì lại mê những người đàn bà ấy ; **3** vua có bảy trăm bà vợ chính thức và ba trăm cung phi. Và các bà ấy làm cho lòng vua ra hư hỏng. **4** Quả vậy, khi vua Sa-lô-môn về già, các bà vợ của vua đã làm cho lòng vua ngã theo các thần ngoại ; lòng vua không còn chung thủy với ĐỨC CHÚA Thiên Chúa của vua, như lòng phụ vương Đa-vít nữa. **5** Vua Sa-lô-môn đi theo nữ thần Át-tô-rét của dân Xi-đôn, theo thần Min-côm ghê tởm của dân Am-mon. **6** Như thế, vua Sa-lô-môn làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, chứ không theo ĐỨC CHÚA trọn vẹn như phụ vương Đa-vít. **7** Bấy giờ vua Sa-lô-môn xây trên núi đối diện với Giê-ru-sa-lem một nơi cao cho thần Cơ-mốt ghê tởm của dân Mô-áp, cho thần Mô-léc ghê tởm của con cái Am-mon. **8** Vua làm như thế với tất cả các bà vợ ngoại đạo của vua ; họ đốt hương và sát tế kính các thần của họ.

9 ĐỨC CHÚA nổi giận với vua Sa-lô-môn, vì lòng vua rời xa ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, Đấng đã hiện ra với vua hai lần, **10** và truyền cho vua là đừng đi theo các thần ngoại, nhưng vua không giữ điều ĐỨC CHÚA đã truyền. **11** ĐỨC CHÚA phán với vua Sa-lô-môn : "Vì ngươi đã như vậy và đã không giữ giao ước cũng như các giới răn Ta truyền cho ngươi, thì chắc chắn Ta sẽ giật lấy vương quốc ngươi mà trao cho một thuộc hạ của ngươi. **12** Tuy nhiên, vì thân phụ ngươi, Ta sẽ không làm điều đó trong đời ngươi, nhưng sẽ giật vương quốc khỏi tay con của ngươi. **13** Hơn nữa, vì nề Đa-vít tôi tớ Ta, và vì Giê-ru-sa-lem, thành đô Ta đã chọn, Ta sẽ không giật lấy cả vương quốc, nhưng sẽ để lại cho con của ngươi một chi tộc."

14 ĐỨC CHÚA xui khiến cho có một người chống lại vua Sa-lô-môn : đó là Ha-đát người Ê-đôm, thuộc hoàng tộc Ê-đôm. **15** Khi vua Đa-vít đã đánh bại Ê-đôm và ông Giô-áp chỉ huy quân đội lên chôn cất các tử thi, thì ông tàn sát mọi đàn ông con trai ở Ê-đôm. **16** Quả vậy, ông Giô-áp cùng toàn thể Ít-ra-en đã ở lại đấy sáu tháng cho tới khi tiêu diệt hoàn toàn mọi đàn ông con trai ở Ê-đôm. **17** Bấy giờ, Ha-đát cùng với mấy người Ê-đôm trong số các tôi tớ của cha mình đã chạy trốn được sang Ai-cập, vì lúc đó Ha-đát là một thiếu niên. **18** Chúng rời Ma-đi-an và tới Pa-ran ; từ Pa-ran chúng lấy một số người đi theo mình xuống Ai-cập, vào châu Pha-ra-ô vua Ai-cập ; vua này cung cấp cho chúng nhà ở, bảo đảm lương thực và cho chúng cả đất đai nữa. **19** Ha-đát rất được lòng Pha-ra-ô, nên vua gả em gái vợ mình cho ông, tức là em gái bà Tác-ơ-nết hay là Bà Hoàng. **20** Em gái bà Tác-ơ-nết sinh ra cho ông một người con tên là Gơ-nu-vát ; bà Tác-ơ-nết nuôi nấng người con này ngay trong cung điện Pha-ra-ô. Gơ-nu-vát sống trong cung điện Pha-ra-ô giữa các con cái Pha-ra-ô. **21** Đang khi ở Ai-cập, Ha-đát nghe tin vua Đa-vít đã an nghỉ với tổ tiên và tướng Giô-áp chỉ huy quân đội cũng đã chết, thì thưa với Pha-ra-ô : "Xin để tôi về đất nước tôi." **22** Pha-ra-ô nói với ông : "Ở với ta, ngươi có thiếu gì mà phải tìm về đất nước ngươi ?" Ông thưa : "Không thiếu gì, nhưng xin cứ để tôi đi." (25 b) Điều ác của Ha-đát là ông ghét Ít-ra-en mà ông lại làm vua cai trị Ê-đôm.

23 Thiên Chúa còn xui khiến cho vua có một địch thủ là Rơ-dôn, con của En-gia-đa, người đã bỏ chủ mình là Ha-đát-e-de, vua Xô-va mà trốn. **24** Một số người tụ họp bên ông và ông trở thành đầu đảng. Vì vua Đa-vít muốn tiêu diệt họ, nên ông đến Đa-mát cư ngụ tại đó và làm vua ở Đa-mát. **25** ; Ông thù nghịch với Ít-ra-en suốt thời vua Sa-lô-môn.

26 Ông Gia-róp-am là con ông Nơ-vát, người Ép-ra-im, thuộc Xơ-rê-đa ; bà Xơ-ru-a mẹ ông là một quả phụ. Ông đã từng phục vụ vua Sa-lô-môn, nhưng lại nổi dậy chống vua. **27** Chuyện ông nổi dậy chống vua như sau :

Vua Sa-lô-môn xây công trình Mi-lô, bít kín lỗ hồng của Thành Đa-vít, thân phụ vua. **28** Bấy giờ Gia-róp-am là người có khả năng. Vua Sa-lô-môn thấy chàng trai ấy đảm đang công việc, thì đặt chàng phụ trách toàn thể dân công nhà Giu-se. **29** Một hôm, khi Gia-róp-am từ Giê-ru-sa-lem đi ra, thì dọc đường gặp ngôn sứ A-khi-gia, người Si-lô ; ông này khoác một chiếc áo choàng mới. Lúc ấy chỉ có hai ông ở ngoài đồng. **30** Ông A-khi-gia lấy chiếc áo mới mình đang mặc, xé ra làm mười hai mảnh. **31** Rồi ông nói với Gia-róp-am : "Anh cầm lấy mười mảnh, vì ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa Ít-ra-en phán như sau : 'Này Ta sẽ giựt vương quốc khỏi tay Sa-lô-môn để trao cho người mười chi tộc. **32** Nó vẫn còn được một chi tộc, vì nể Đa-vít, tôi tớ Ta, và vì Giê-ru-sa-lem thành đô Ta đã chọn trong tất cả chi tộc Ít-ra-en. **33** Vì nó đã bỏ Ta mà thờ lạy thần Át-tô-rét của dân Xi-đôn, thần Cơ-mốt của Mô-áp, thần Min-côm của con cái Am-mon, và không đi theo đường lối của Ta, là thi hành điều chính trực trước nhan Ta, cũng như các giới răn và luật pháp của Ta như Đa-vít thân phụ nó. **34** Nhưng Ta sẽ không cất hết vương quốc khỏi tay nó, mà sẽ để nó làm thủ lãnh cho đến cuối đời, vì nể Đa-vít tôi tớ Ta, người Ta đã chọn, kẻ đã tuân giữ các mệnh lệnh và các giới răn của Ta. **35** Ta sẽ giựt lấy vương quốc khỏi tay con nó, sẽ cho người mười chi tộc **36** và cho con nó một chi tộc, để Đa-vít tôi tớ Ta luôn luôn có một ngọn đèn trước nhan Ta ở Giê-ru-sa-lem, thành đô Ta đã chọn làm nơi danh Ta ngự trị. **37** Vậy Ta sẽ đặt người làm người cai

trị mọi sự như lòng người muốn, và người sẽ làm vua Ít-ra-en. **38** Nếu người vâng nghe tất cả những điều Ta truyền cho người và bước đi theo đường lối của Ta, thi hành điều chính trực trước nhan Ta mà tuân giữ các giới răn và mệnh lệnh của Ta như Đa-vít tôi tớ Ta đã làm, thì Ta sẽ ở với người và xây cho người một ngôi nhà bền vững như Ta đã xây cho Đa-vít, và Ta sẽ trao Ít-ra-en cho người. **39** Như thế, Ta sẽ hạ dòng dõi Đa-vít xuống, nhưng không phải mãi đâu !"

40 Vua Sa-lô-môn tìm cách giết Gia-róp-am ; nhưng Gia-róp-am chỗi dậy và trốn sang Ai-cập, đến với Si-sắc vua Ai-cập, và ở Ai-cập cho tới khi vua Sa-lô-môn qua đời.

41 Các truyện khác về vua Sa-lô-môn và tất cả những gì vua đã thực hiện cũng như sự khôn ngoan của vua đều đã được ghi chép trong sách Sử biên niên của vua Sa-lô-môn. **42** Thời gian vua Sa-lô-môn trị vì toàn thể Ít-ra-en tại Giê-ru-sa-lem là bốn mươi năm. **43** Vua Sa-lô-môn đã an nghỉ với tổ tiên và được chôn cất trong Thành Đa-vít thân phụ vua ; và thái tử Rơ-kháp-am lên ngôi kế vị vua.

12 1 Rơ-kháp-am đi Si-khem, vì toàn thể Ít-ra-en tụ họp ở Si-khem để tôn ông lên làm vua. **2** Lúc ấy Gia-róp-am con ông Nơ-vát nghe biết chuyện ấy, -ông còn đang ở bên Ai-cập vì ông đã trốn vua Sa-lô-môn sang đó- ông liền bỏ Ai-cập trở về. **3** Người ta cho mời ông Gia-róp-am. Ông và toàn thể cộng đoàn Ít-ra-en tới. Họ thưa với Rơ-kháp-am rằng : **4** "Phụ vương ngài đã bắt chúng tôi mang một cái ách quá nặng. Bây giờ nếu ngài giảm bớt khổ dịch và ách nặng nề phụ vương đã đặt trên chúng tôi, thì chúng tôi sẽ phục dịch ngài." **5** Vua nói với họ : "Các người cứ đi đi, ba ngày nữa trở lại đây gặp ta." Dân chúng liền rút lui.

6 Vua Rơ-kháp-am bàn hỏi với các kỳ mục là những người đã từng hầu cận phụ vương Sa-lô-môn, khi vua này còn sống ; vua Rơ-kháp-am nói : "Các người góp ý với ta thế nào, để ta còn trả lời cho dân này ?" **7** Họ

thừa với vua : "Nếu hôm nay ngài làm đầy tớ cho dân này, nếu ngài phục vụ và để ý tới dân, dùng lời lẽ ôn tồn mà nói với dân, thì dân sẽ làm tôi ngài mãi mãi." 8

Nhưng vua không đếm xỉa gì đến ý kiến các kỳ mục đưa ra, lại đi bàn hỏi với đám người trẻ, là những bạn thiếu thời hiện đang hầu cận vua. 9 Vua nói với họ : "Các người góp ý với ta thế nào, để ta còn trả lời cho dân này, vì nó đã nói với ta rằng : Xin ngài giảm bớt cái ách nặng phụ vương đã đặt trên chúng tôi !" 10 Đám người trẻ, những bạn thiếu thời của vua, thưa vua rằng : "Ngài sẽ trả lời cho dân đã từng nói với ngài : ' Phụ vương ngài đã đặt ách nặng trên chúng tôi, nhưng xin ngài giảm bớt cho chúng tôi ', xin ngài nói với chúng thế này : 'Ngón tay nhỏ của ta còn lớn hơn cả lưng của phụ vương ta. 11 Vậy phụ vương ta đã đặt ách nặng trên các người, còn ta, ta chất cho nặng hơn nữa ; phụ vương ta trừng phạt các người bằng roi, còn ta, ta sẽ trừng phạt các người bằng bọ cạp.'"

12 Ngày thứ ba, Gia-róp-am cùng toàn dân đến yết kiến vua Rơ-kháp-am như vua đã hẹn rằng : "Ba ngày nữa trở lại gặp ta." 13 Vua trả lời cứng cỏi với dân ; vua không đếm xỉa gì đến ý kiến các kỳ mục đã đưa ra, 14 nhưng nói với họ theo ý kiến đám người trẻ rằng : "Phụ vương ta đã đặt ách nặng trên các người, còn ta, ta chất nặng hơn nữa trên các người ; phụ vương ta trừng phạt các người bằng roi, còn ta, ta sẽ trừng phạt các người bằng bọ cạp." 15 Thế là vua không chịu nghe dân : ĐỨC CHÚA đã để như vậy cho lời Người được ứng nghiệm, lời mà ĐỨC CHÚA đã dùng ông A-khi-gia người Si-lô mà phán với ông Gia-róp-am con ông Nơ-vát. 16 Khi toàn thể Ít-ra-en thấy vua không thêm nghe họ, thì dân đáp lại vua rằng :

"Chúng tôi có liên hệ chi với Đa-vít ? Chẳng có phần gì với con của Gie-sê ! Ít-ra-en ơi, ai về lều nấy ! Này Đa-vít hãy liệu lấy nhà của người !"

Rồi Ít-ra-en rút về lều. 17 Còn con cái Ít-ra-en cư ngụ tại các thành của Giu-đa, thì vua Rơ-kháp-am vẫn làm vua cai trị họ. 18 Vua Rơ-kháp-am cử ông A-đô-ram phụ trách việc dân công, nhưng toàn thể Ít-ra-en ném đá ông

và ông đã chết ; còn vua Rơ-kháp-am thì vội vã lên xe trốn về Giê-ru-sa-lem. 19 Thế là Ít-ra-en ly khai với nhà Đa-vít cho tới ngày nay.

20 Khi toàn thể Ít-ra-en nghe tin ông Gia-róp-am đã về nước, thì sai người mời ông tới đại hội và phong ông làm vua cai trị toàn thể Ít-ra-en ; chỉ còn một mình chi tộc Giu-đa là theo nhà Đa-vít.

21 Về tới Giê-ru-sa-lem, vua Rơ-kháp-am tập họp toàn thể nhà Giu-đa và chi tộc Ben-gia-min, được một trăm tám mươi ngàn quân tinh nhuệ để giao chiến với nhà Ít-ra-en và thu hồi vương quốc về cho Rơ-kháp-am con vua Sa-lô-môn. 22 Nhưng có lời Thiên Chúa phán với ông Sơ-ma-gia, người của Thiên Chúa rằng : 23 "Hãy nói với Rơ-kháp-am con của Sa-lô-môn vua Giu-đa, với toàn thể nhà Giu-đa và Ben-gia-min cùng phần còn lại của dân rằng : 24 'ĐỨC CHÚA phán thế này : Các người không được lên giao chiến với con cái Ít-ra-en là anh em các người ; ai nấy cứ về nhà mình, vì mọi chuyện là do Ta.'" Họ nghe lời ĐỨC CHÚA và quay về như ĐỨC CHÚA đã phán. 25 Vua Gia-róp-am xây dựng Si-khem trong vùng núi Ép-ra-im và ở lại đó. Đoạn vua rời nơi ấy, đi xây dựng Pơ-nu-ên.

26 Vua Gia-róp-am nghĩ bụng rằng : "Rồi vương quốc lại trở về nhà Đa-vít mất thôi ! 27 Nếu dân này cứ lên tế lễ tại Đền Thờ ĐỨC CHÚA ở Giê-ru-sa-lem, thì lòng họ lại quay về với chủ mình là Rơ-kháp-am vua Giu-đa, và họ sẽ giết ta để trở về với Rơ-kháp-am vua Giu-đa." 28 Sau khi quyết định, vua làm hai con bò mộng bằng vàng, rồi nói với dân : "Các người lên Giê-ru-sa-lem như thế là đủ rồi ! Này, Ít-ra-en, Thiên Chúa của người đây, Đấng đã đưa người lên từ đất Ai-cập." 29 Vua đặt một tượng ở Bết Ên, còn tượng kia ở Đan. 30 Đó là nguyên cớ gây ra tội, vì dân đi tới mãi tận Đan để thờ một trong hai tượng đó. 31 Vua thiết lập những nơi cao và đặt các tư tế lấy từ đám thường dân, không thuộc hàng con cháu Lê-vi.

32 Vua Gia-róp-am còn lập một lễ vào ngày mười lăm tháng tám, giống như lễ vắn mừng ở Giu-đa, và vua tiến lên bàn thờ. Vua đã làm như thế tại Bết Ên mà dâng lễ tế cho các con bò mộng vua đã làm ra. Vua đặt ở Bết Ên

các tư tế để phục vụ tại các nơi cao mà vua đã thiết lập.

33 Vua tiến lên bàn thờ đã lập ở Bết Ên, vào ngày mười lăm tháng tám, tháng vua chọn theo sở thích ; vua lập nên một ngày lễ cho con cái Ít-ra-en và lên bàn thờ đốt hương.

13 **1** Do lệnh của ĐỨC CHÚA, có một người của Thiên Chúa từ Giu-đa đến Bết Ên vào lúc Gia-róp-am đang đứng gần bàn thờ đốt hương, **2** và theo lệnh ĐỨC CHÚA, người ấy la lên chống bàn thờ rằng : "Bàn thờ, bàn thờ ! ĐỨC CHÚA phán thế này : Rồi đây một người con sẽ sinh ra cho nhà Đa-vít, tên là Giô-si-gia-hu ; trên người, nó sẽ sát tế các tư tế phục vụ tại các nơi cao, là những kẻ đã đốt hương trên người ; trên người, nó sẽ đốt xương người." **3** Ngay hôm ấy, ông cho một dấu hiệu, mà rằng : "Đây là dấu ĐỨC CHÚA đã phán : Ngày bàn thờ sẽ rạn nứt và tro trên đó sẽ đổ ra." **4** Khi vua nghe biết lời mà người của Thiên Chúa la lên chống bàn thờ Bết Ên, thì từ bàn thờ, vua Gia-róp-am giơ tay ra và nói : "Bắt lấy nó !" Nhưng bàn tay giơ ra đe ông liền khô cứng, không co lại được nữa. **5** Và bàn thờ rạn nứt, tro từ bàn thờ đổ ra, đúng như dấu hiệu mà người của Thiên Chúa đã cho, theo lệnh ĐỨC CHÚA. **6** Vua đáp lại và nói với người của Thiên Chúa : "Xin ông làm cho nét mặt ĐỨC CHÚA dịu lại, khẩn nài ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ông, và xin cho ta co tay lại được." Người của Thiên Chúa đã làm cho nét mặt ĐỨC CHÚA dịu lại và tay vua co lại được như trước. **7** Bấy giờ vua nói với người của Thiên Chúa : "Về nhà với ta để bổ sức, và ta sẽ tặng cho một món quà." **8** Nhưng người của Thiên Chúa thưa với vua : "Ngài có cho tôi phân nửa nhà của ngài, tôi cũng sẽ không đi với ngài, hoặc ăn bánh hay uống nước tại đây ; **9** vì ĐỨC CHÚA đã truyền lệnh cho tôi rằng : 'Người không được ăn bánh, không được uống nước, cũng chẳng được trở về qua con đường người đã đi trước.'" **10** Vậy, ông ra đi theo con đường khác, không trở về qua ngã đường đã dẫn ông đến Bết Ên.

11 Có một ngôn sứ già cư ngụ tại Bết Ên. Mấy người con của cụ đến kể cho cụ nghe mọi việc người của Thiên Chúa đã làm hôm đó tại Bết Ên, những lời ông ta

đã nói với vua, họ cũng kể cho cha họ nghe. **12** Người cha nói : "Ông ta đã đi đường nào ?" Họ chỉ cho cụ con đường người của Thiên Chúa đã ra đi, sau khi từ Giu-đa tới. **13** Cụ liền nói với các con : "Thắng lừa cho cha." Họ thắng lừa cho cụ ; cụ cỡi lừa **14** và đi tìm người của Thiên Chúa. Gặp được ông đang ngồi dưới cây sồi, cụ liền nói với ông : "Ông là người của Thiên Chúa từ Giu-đa tới phải không ?" Người ấy đáp : "Thưa phải." **15** Cụ bảo ông : "Đi với lão về nhà và ăn một chút bánh." **16** Người ấy nói : "Tôi không thể cùng với cụ quay trở lại và đến nhà cụ ; tôi sẽ không ăn bánh và uống nước với cụ tại đó, **17** vì có lời ĐỨC CHÚA phán với tôi : 'Người không được ăn bánh, không được uống nước tại đó ; không được trở về qua con đường mà người đã đến.'" **18** Cụ nói với ông : "Lão cũng là ngôn sứ như ông, và một thiên thần đã nói với lão theo lệnh ĐỨC CHÚA rằng : 'Hãy đưa nó cùng với người quay trở lại nhà người để nó ăn bánh, uống nước.'" Cụ đã nói dối ông. **19** Vậy ông cùng với cụ quay trở lại ; ông đã ăn bánh ở nhà cụ và uống nước nữa.

20 Khi họ đang ngồi ở bàn ăn, thì có lời ĐỨC CHÚA phán với vị ngôn sứ đã đưa người kia quay trở lại. **21** Cụ liền kêu người của Thiên Chúa đã từ Giu-đa đến mà bảo : "ĐỨC CHÚA phán thế này : bởi vì người đã trái lệnh ĐỨC CHÚA, không tuân giữ điều ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của người đã truyền cho người, **22** người đã quay trở lại, ăn bánh, uống nước, tại nơi Người đã truyền cho người không được ăn bánh uống nước, cho nên thân của người sẽ không được vào chung mồ với tổ tiên người." **23** Ăn uống xong, cụ thắng lừa cho vị ngôn sứ mà cụ đã đưa quay trở lại. **24** Ông ra đi, và dọc đường, một con sư tử bắt gặp ông, đã vồ ông chết và bỏ thân ông nằm giữa đường. Con lừa vẫn đứng bên cạnh ông, cả con sư tử cũng đứng gần xác chết. **25** Chợt có mấy người đi qua, thấy xác chết bỏ giữa đường và con sư tử đứng bên, thì vào kể lại trong thành, nơi vị ngôn sứ già cư ngụ. **26** Khi vị ngôn sứ già, người đã làm cho ông bỏ đường quay trở lại biết chuyện, thì nói : "Ông ấy là người của Thiên Chúa, nhưng đã trái lệnh ĐỨC CHÚA, nên ĐỨC CHÚA đã để cho sư tử vồ chết, như lời ĐỨC CHÚA đã phán với ông trước." **27** Rồi cụ bảo

các con : "Thắng lừa cho cha !" Họ thắng lừa cho cụ. **28** Cụ đi và thấy xác người kia bỏ giữa đường, có con lừa và con sư tử đứng bên cạnh ; con sư tử không ăn thấy người chết, cũng không cắn xé con lừa. **29** Vị ngôn sứ lấy xác người của Thiên Chúa đặt lên lừa, đưa trở lại thành của vị ngôn sứ già để làm đám tang và chôn cất. **30** Cụ đặt thi hài ông trong chính mộ của cụ, và người ta khóc thương ông : "Ôi ! người anh em của tôi ơi !" **31** Chôn cất xong, cụ nói với các con : "Khi cha chết, các con hãy chôn cất cha trong cùng một ngôi mộ mà người của Thiên Chúa đã được chôn cất ; hãy đặt hài cốt cha bên cạnh hài cốt ông. **32** Vì chắc chắn sẽ ứng nghiệm lời ông đã theo lệnh ĐỨC CHÚA kết án bàn thờ ở Bết Ên và tất cả các đền thờ tại các nơi cao trong thành của Sa-ma-ri."

33 Sau sự việc này, vua Gia-róp-am cũng không chịu bỏ đường lối xấu xa của mình, nhưng vẫn cứ đặt những người dân thường làm tư tế tại các nơi cao. Uơ ai thì ông phong làm tư tế tại các nơi cao. **34** Sự việc này là nguyên cớ cho nhà Gia-róp-am phạm tội, rồi bị sụp đổ và tiêu ma khỏi mặt đất.

14 1 Bấy giờ hoàng tử A-vi-gia, con vua Gia-róp-am, lâm bệnh ; **2** vua Gia-róp-am nói với phu nhân : "Này ! Xin bà đứng lên và cải trang để người ta không biết được bà là vợ của Gia-róp-am, rồi đi tới Si-lô. Ở đấy có ngôn sứ A-khi-gia là người đã báo trước cho tôi biết tôi sẽ làm vua dân này. **3** Bà hãy mang theo mười ổ bánh, một ít bánh ngọt, một bình mật ong và đến gặp ông. Ông sẽ nói cho bà biết về số phận đứa trẻ ; **4** phu nhân vua Gia-róp-am làm như vậy. Bà trở dậy đi tới Si-lô, đến nhà ông A-khi-gia-hu. Ông A-khi-gia-hu không nhìn thấy được nữa, vì tuổi già đã làm cho mắt ông mờ ra. **5** ĐỨC CHÚA phán với ông A-khi-gia-hu : "Này, vợ của Gia-róp-am đến hỏi người về đứa con của nó, vì đứa trẻ lâm bệnh. Người sẽ trả lời nó thế này, thế này." Khi đến, bà ấy giả làm một người khác. **6** Nhưng khi ông A-khi-gia-hu nghe tiếng chân bà bước qua cửa thì nói : "Xin mời phu nhân vua Gia-róp-am vào ! Tại sao bà lại giả làm người khác ? Tôi được lệnh báo cho bà một tin buồn. **7** Xin bà về nói với

vua Gia-róp-am : 'ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, phán thế này : Ta đã cất nhắc người lên từ đám dân thường, đặt người làm đầu Ít-ra-en dân Ta ; **8** Ta đã giết vương quốc khỏi nhà Đa-vít để ban cho người nhưng người đã không được như Đa-vít, tôi tớ Ta, là người đã tuân giữ các giới răn của Ta và hết lòng đi theo Ta, chỉ làm những điều ngay chính trước mặt Ta. **9** Còn người, thì làm sự dữ, hành động xấu xa hơn mọi kẻ đi trước người, vì người đã đi tới chỗ làm ra các thần ngoại, những hình tượng đúc để chọc giận Ta và vứt bỏ Ta sau lưng người. **10** Vì thế, nay Ta sẽ giáng hoạ xuống nhà Gia-róp-am : Ta sẽ tiêu diệt khỏi nhà ấy mọi đàn ông con trai, tự do hay nô lệ trong dân Ít-ra-en, sẽ quét sạch dòng dõi nhà Gia-róp-am như người ta quét phân rác, cho đến khi nó bị tận diệt. **11** Kẻ nào thuộc về nhà Gia-róp-am mà chết trong thành thì sẽ bị chó ăn thịt ; người chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rỉa thây. Vì đó là lời ĐỨC CHÚA. **12** Còn bà, bà hãy đứng dậy mà về nhà. Khi bà bước chân vào thành thì đứa trẻ sẽ chết. **13** Toàn thể Ít-ra-en sẽ khóc thương nó, và người ta sẽ chôn cất nó ; chỉ một mình đứa con này của Gia-róp-am được chôn trong mồ, bởi vì trong cả nhà Gia-róp-am, nó là người còn có một chút gì đẹp lòng ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en. **14** ĐỨC CHÚA sẽ cho một vua đứng lên cai trị Ít-ra-en, ông sẽ tiêu diệt nhà Gia-róp-am vào ngày ấy. Biết nói gì nữa bây giờ ? **15** ĐỨC CHÚA sẽ đánh Ít-ra-en ngã nghiêng như cây sậy trong dòng nước ; Người sẽ bứng Ít-ra-en khỏi đất đai màu mỡ mà Người đã ban cho tổ tiên họ, và sẽ phân tán họ sang bên kia Sông, vì họ đã làm ra các cột thần mà chọc giận ĐỨC CHÚA. **16** Vì các tội vua Gia-róp-am đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo, thì Người sẽ trao nộp Ít-ra-en." **17** Phu nhân vua Gia-róp-am đứng dậy, ra đi và tới Tia-xa. Bà vừa bước qua ngưỡng cửa nhà thì đứa trẻ chết. **18** Người ta chôn cất nó, và toàn thể Ít-ra-en khóc thương nó, đúng như lời ĐỨC CHÚA đã dùng ngôn sứ A-khi-gia-hu tôi tớ Người mà phán.

19 Các truyện còn lại về vua Gia-róp-am, các cuộc chiến và cách thức cai trị của vua đều được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en. **20** Thời vua Gia-róp-

am trị nước là hai mươi hai năm. Vua nằm xuống với tổ tiên ; con vua là Na-đáp lên ngôi kế vị.

21 Con vua Sa-lô-môn là Rơ-kháp-am trị vì nước Giu-đa. Khi lên ngôi, vua Rơ-kháp-am được bốn mươi một tuổi ; vua trị vì mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem là thành đô ĐỨC CHÚA đã chọn làm nơi đặt Danh Người trong tất cả các chi tộc Ít-ra-en. Thân mẫu vua là bà Na-a-ma, người Am-mon. **22** Giu-đa đã làm sự dữ trái mắt ĐỨC CHÚA và vì tất cả các tội của họ, họ đã chọc giận ĐỨC CHÚA còn hơn mọi điều cha ông họ đã phạm. **23** Họ lại xây cất những nơi cao, những trụ thờ và những cột thần trên khắp đồi cao và dưới mọi cây xanh rậm. **24** Trong xứ có cả bọn trai điếm phục vụ đền thần. Chúng làm những điều ghê tởm như các dân ngoại mà ĐỨC CHÚA đã đuổi đi cho khuất mắt Ít-ra-en.

25 Năm thứ năm triều vua Rơ-kháp-am, vua Ai-cập là Si-sắc, đã tiến đánh Giê-ru-sa-lem. **26** Ông chiếm đoạt các kho tàng của Đền Thờ ĐỨC CHÚA cũng như kho tàng của hoàng cung. Ông lấy hết, chiếm đoạt tất cả các khiên thuẫn bằng vàng vua Sa-lô-môn đã làm. **27** Vua Rơ-kháp-am làm các khiên thuẫn bằng đồng để thay thế và giao cho các người chỉ huy thị vệ canh gác cửa hoàng cung. **28** Mỗi khi vua vào Đền Thờ ĐỨC CHÚA thì các thị vệ mang ra, rồi lại đưa về phòng thị vệ.

29 Các truyện còn lại về vua Rơ-kháp-am và mọi việc vua làm đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **30** Giữa vua Rơ-kháp-am và vua Gia-róp-am luôn luôn có giao tranh. **31** Vua Rơ-kháp-am đã an nghỉ với tổ tiên và được chôn cất với các ngài trong Thành Đa-vít. Thân mẫu của vua là bà Na-a-ma, người Am-mon. Con vua là A-vi-giam lên ngôi kế vị.

15 1 Năm thứ mười tám triều vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát là A-vi-giam lên làm vua Giu-đa, **2** và trị vì tại Giê-ru-sa-lem ba năm ; thân mẫu vua là bà Ma-a-kha, ái nữ ông Áp-sa-lôm. **3** Vua rập theo con đường tội lỗi của cha đã đi trước, mà không trọn tình với ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của vua, như Đa-vít tổ tiên vua. **4** Nhưng, vì

nê Đa-vít, ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của vua, cũng ban cho vua một ngọn đèn tại Giê-ru-sa-lem là gầy dựng cho vua một người con kế vị và làm cho Giê-ru-sa-lem đứng vững ; **5** chỉ vì Đa-vít đã làm điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, không bỏ qua một điều nào trong tất cả những điều Người đã truyền cho vua suốt thời gian vua còn sống, ngoài truyện ông U-ri-gia, người Khét.

6 Giữa vua Rơ-kháp-am và vua Gia-róp-am luôn luôn có giao tranh trong buổi sinh thời. **7** Các truyện còn lại về vua A-vi-giam và mọi việc vua làm đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? Và chiến tranh cũng xảy ra giữa vua A-vi-giam và vua Gia-róp-am. **8** Vua A-vi-giam đã an nghỉ với tổ tiên, và được chôn cất trong Thành Đa-vít ; con vua là A-xa lên ngôi kế vị.

9 Năm thứ hai mươi triều vua Gia-róp-am cai trị Ít-ra-en thì vua A-xa lên làm vua Giu-đa. **10** Vua trị vì tại Giê-ru-sa-lem bốn mươi một năm. Bà nội của vua là Ma-a-kha, ái nữ ông Áp-sa-lôm. **11** Vua A-xa làm điều ngay chính trước mắt ĐỨC CHÚA, như Đa-vít tổ tiên vua. **12** Vua đuổi ra khỏi xứ bọn trai điếm phục vụ đền thần, dẹp hết các tượng thần cha ông của vua đã làm. **13** Ngay cả bà nội của vua là Ma-a-kha, cũng bị vua cách chức quốc mẫu, vì bà đã làm một vật kinh tởm kính thần A-sê-ra. Vua A-xa phá hủy vật kinh tởm đó và đem đốt trong thung lũng Kít-rôn. **14** Các nơi cao chưa biến đi, nhưng vua A-xa vẫn suốt đời trọn tình vẹn nghĩa với ĐỨC CHÚA. **15** Vua đưa vào Đền Thờ ĐỨC CHÚA các vật thánh mà vua cha cũng như chính vua dâng cúng : bạc, vàng và các vật dụng.

16 Giữa vua A-xa và vua Ba-sa của Ít-ra-en luôn luôn có giao tranh suốt buổi sinh thời hai vua. **17** Ba-sa vua Ít-ra-en tiến đánh Giu-đa và vua kiến thiết Ra-ma, để không cho ai ra vào liên lạc với A-xa vua Giu-đa. **18** Bảy giờ vua A-xa lấy tất cả bạc, vàng còn lại trong các kho tàng Đền Thờ ĐỨC CHÚA và các kho tàng của hoàng cung, trao vào tay bề tôi của vua, rồi vua A-xa sai họ đến với vua A-ram là Ben Ha-đát, con ông Táp-rim-môn, con ông Khét-giôn, cư ngụ tại Đa-mát và nói rằng : **19**

"Nên có hiệp ước giữa tôi với ngài, cũng như giữa thân phụ tôi với thân phụ ngài ! Đây, tôi xin gửi tặng ngài bạc vàng làm quà. Xin ngài hủy bỏ hiệp ước giữa ngài với Ba-sa vua Ít-ra-en, để ông ấy bỏ tôi mà rút về !" **20** Vua Ben Ha-đát nghe lời vua A-xa và sai các vị chỉ huy quân đội đánh các thành của Ít-ra-en ; vua đánh chiếm I-giôn Đan, A-vên Bết Ma-a-kha, tất cả Kín-nơ-rốt, mãi cho đến vùng đất Náp-ta-li. **21** Nghe biết chuyện này, vua Ba-sa ngưng kiến thiết Ra-ma, mà trở về Tia-xa. **22** Bấy giờ vua A-xa triệu tập toàn thể Giu-đa, không trừ một ai, và họ lấy đi đá, gỗ ở Ra-ma mà vua Ba-sa dùng để xây cất. Vua A-xa dùng các thứ ấy mà kiến thiết Ghe-va thuộc Ben-gia-min và Mít-pa.

23 Các truyện còn lại về vua A-xa, tất cả chiến công của vua, mọi việc vua làm, các thành vua xây, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? Chỉ có điều về già vua bị đau chân. **24** Vua A-xa nằm xuống với tổ tiên và được chôn cất với các ngài trong Thành vua Đa-vít tổ tiên vua. Con vua là Giơ-hô-sa-phát lên ngôi kế vị.

25 Năm thứ hai triều vua A-xa, vua Giu-đa, Na-đáp, con vua Gia-róp-am lên làm vua Ít-ra-en và cai trị Ít-ra-en hai năm. **26** Vua làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, đi theo con đường của vua cha, phạm các tội vua ấy đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo. **27** Ba-sa, con ông A-khi-gia, thuộc nhà Ít-xa-kha âm mưu chống lại vua. Khi vua Na-đáp và toàn dân Ít-ra-en bao vây Ghíp-bơ-thôn, ông Ba-sa đã giết vua tại Ghíp-bơ-thôn thuộc Phi-li-tinh. **28** Ông Ba-sa đã giết vua vào năm thứ ba triều A-xa, vua Giu-đa, và ông đã lên ngôi thế vị. **29** Lên ngôi rồi, vua hạ sát tất cả nhà Gia-róp-am, không để sót một mạng nào mà không tiêu diệt, như lời ĐỨC CHÚA đã dùng tôi tớ Người là A-khi-gia, người Si-lô, mà phán trước, **30** vì tội vua Gia-róp-am đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo, cũng như vì vua đã chọc giận ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en. **31** Các truyện còn lại về vua Na-đáp và mọi việc vua làm, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ? **32** Giữa vua A-xa và vua Ba-sa vua Ít-ra-en luôn luôn có giao tranh suốt buổi sinh thời hai vua.

33 Năm thứ ba triều A-xa, vua Giu-đa, Ba-sa, con ông A-khi-gia lên làm vua toàn cõi Ít-ra-en, trị vì tại Tia-xa hai mươi năm. **34** Vua làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA đi theo con đường của vua Gia-róp-am, phạm các tội vua ấy đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo.

16 1 Có lời ĐỨC CHÚA phán với ông Giê-hu, con ông Kha-na-ni, chống lại vua Ba-sa, rằng : **2** "Từ bụi đất Ta đã kéo người lên và đặt người làm thủ lãnh Ít-ra-en dân Ta, nhưng người đã đi theo con đường của Gia-róp-am, và đã lôi kéo Ít-ra-en dân Ta phạm tội, mà chọc giận Ta, vì thế **3** này Ta sẽ quét sạch hậu duệ của Ba-sa và con cháu nhà nó, Ta sẽ làm cho nhà người nên như nhà của Gia-róp-am, con của Nơ-vát. **4** Kẻ nào thuộc về Ba-sa mà chết trong thành thì sẽ bị chó ăn thịt, người chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rỉa thây."

5 Các truyện còn lại về vua Ba-sa, và mọi việc làm, và các chiến công của vua, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ? **6** Vua Ba-sa nằm xuống với tổ tiên và được chôn cất tại Tia-xa. Con vua là Ê-la lên ngôi kế vị.

7 Lại có lời ĐỨC CHÚA dùng ngôn sứ Giê-hu, con ông Kha-na-ni, mà phán để chống vua Ba-sa và dòng họ : vì tất cả điều dữ vua đã làm trái mắt ĐỨC CHÚA mà chọc giận Người, vì các việc vua đã làm chẳng hơn gì nhà Gia-róp-am, và vì vua đã tiêu diệt nhà ấy.

8 Năm hai mươi sáu triều A-xa, vua Giu-đa, Ê-la, con vua Ba-sa lên ngôi làm vua Ít-ra-en. Vua trị vì tại Tia-xa hai năm. **9** Dim-ri, bầy tôi của vua, chỉ huy phân nửa chiến xa, đã âm mưu chống lại vua. Khi vua uống rượu say ở Tia-xa, tại nhà ông Ác-xa, quản đốc hoàng cung tại Tia-xa, **10** thì Dim-ri đi vào hạ sát vua, năm hai mươi bảy triều A-xa, vua Giu-đa, rồi lên làm vua thế vị. **11** Lên ngôi rồi, vua liền hạ sát tất cả nhà vua Ba-sa không để sót một đàn ông con trai, thân thích hay bạn bè nào. **12** Vua Dim-ri tiêu diệt hết dòng họ nhà vua Ba-sa, đúng như lời ĐỨC CHÚA dùng ngôn sứ Giê-hu mà phán để

chống lại vua Ba-sa, 13 bởi tất cả các tội của Ba-sa và các tội của Ê-la con vua, các tội họ đã phạm và đã lôi kéo Ít-ra-en phạm theo mà chọc giận ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, vì các ngẫu tượng của họ.

14 Các truyện còn lại về vua Ê-la và mọi việc vua làm đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en đó sao ?

15 Năm hai mươi bảy triều A-xa, vua Giu-đa, Dim-ri lên làm vua trị vì tại Tia-xa được bảy ngày. Bảy giờ dân đang bao vây Ghíp-bơ-thôn, thuộc Phi-li-tinh. 16 Đang khi bao vây và nghe biết ông Dim-ri mưu phản, hơn nữa đã giết cả vua, thì dân liền tôn ông Om-ri, tổng chỉ huy quân đội Ít-ra-en, lúc bấy giờ đang ở trong doanh trại, lên làm vua. 17 Ông Om-ri cùng toàn thể Ít-ra-en từ Ghíp-bơ-thôn kéo lên bao vây Tia-xa. 18 Khi vua Dim-ri thấy thành đã bị chiếm, thì rút vào vọng lâu của hoàng cung, rồi nổi lửa đốt hoàng cung, tự thiêu, và vua đã chết, 19 vì các tội vua đã phạm là làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA và đi theo con đường vua Gia-róp-am, và vì tội vua này đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo.

20 Các truyện còn lại về vua Dim-ri và cuộc nổi loạn của vua đã được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en.

21 Bảy giờ dân Ít-ra-en chia làm hai phe : một phe theo Típ-ni, con ông Ghi-nát, tôn ông lên làm vua ; còn phe kia thì theo Om-ri. 22 Phe theo Om-ri mạnh hơn phe theo Típ-ni, con ông Ghi-nát. Ông Típ-ni đã chết và ông Om-ri lên làm vua.

23 Năm ba mươi mốt triều A-xa, vua Giu-đa, Om-ri lên làm vua Ít-ra-en, trị vì mười hai năm. Vua trị vì tại Tia-xa sáu năm. 24 Vua mua vùng núi Sa-ma-ri của ông Se-me với giá sáu mươi ký bạc, rồi kiến thiết và đặt tên thành đã xây là Sa-ma-ri, theo tên người chủ của núi là Se-me. 25 Vua Om-ri làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA và còn ăn ở tệ hơn tất cả các tiên đế. 26 Vua đi theo mọi đường lối của vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, phạm các tội vua ấy đã phạm và lôi kéo Ít-ra-en phạm theo,

mà chọc giận ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, vì các ngẫu tượng.

27 Các truyện còn lại về vua Om-ri, các việc vua làm, các chiến công của vua đều được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en. 28 Vua Om-ri nằm xuống với tổ tiên và được chôn cất tại Sa-ma-ri. Con vua là A-kháp lên ngôi kế vị.

29 Năm ba mươi tám triều A-xa, vua Giu-đa, A-kháp, con vua Om-ri, lên làm vua Ít-ra-en. Vua A-kháp, con vua Om-ri, làm vua cai trị Ít-ra-en tại Sa-ma-ri hai mươi hai năm. 30 Vua A-kháp, con vua Om-ri, đã làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, hơn tất cả các tiên đế. 31 Vua không chỉ phạm những tội như vua Gia-róp-am, con ông Nơ-vát, nhưng đã cưới công chúa I-de-ven, ái nữ của Ét-ba-an, vua Xi-đôn, lại còn đi làm tội thần Ba-an và sụp lạy nó. 32 Vua lập một bàn thờ để kính Ba-an trong đền thờ vua đã xây cất tại Sa-ma-ri. 33 Vua A-kháp làm cả trụ thần, và như thế lại càng chọc giận ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, hơn tất cả các vua Ít-ra-en trước. 34 Trong thời vua, ông Khi-ên, người Bết Ên, xây cất lại Giê-ri-khô, nhưng ông đã phải mất người con đầu lòng là A-vi-ram, khi đặt nền, và mất đứa con út là Xơ-gúp, khi dựng cửa, như lời ĐỨC CHÚA đã dùng ông Giô-suê, con ông Nun, mà phán.

17 1 Ông Ê-li-a, người Tít-be, trong số dân cư ngụ tại Ga-la-át, nói với vua A-kháp rằng : "Có ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa hằng sống của Ít-ra-en, Đấng tôi phục vụ : trong những năm sắp tới, sẽ chẳng có mưa, có sương, nếu tôi không ra lệnh."

2 Có lời ĐỨC CHÚA phán với ông như sau : 3 "Người hãy bỏ đây đi về phía đông, và ẩn mình trong thung lũng Cơ-rít, phía đông sông Gio-đan. 4 Người sẽ uống nước suối. Ta đã truyền cho quạ nuôi người ở đấy." 5 Ông ra đi và làm như ĐỨC CHÚA truyền : là đến ở thung lũng Cơ-rít, phía đông sông Gio-đan. 6 Buổi sáng, quạ mang bánh và thịt cho ông ; rồi buổi chiều, cũng mang bánh và thịt cho ông. Ông uống nước suối.

7 Nhưng sau một thời gian, suối cạn khô, vì trong xứ không có mưa. 8 Bấy giờ có lời ĐỨC CHÚA phán bảo ông : 9 "Người hãy đứng dậy đi Xa-rép-ta, thuộc Xi-đôn, và ở lại đấy. Nay Ta truyền cho một bà goá ở đó nuôi người." 10 Ông liền đứng dậy đi Xa-rép-ta. Khi đến cổng thành, ông thấy có một bà goá đang lượm củi. Ông gọi bà ấy và nói : "Bà làm ơn đem bình lấy cho tôi chút nước để tôi uống." 11 Bà ấy liền đi lấy nước. Ông gọi bà và nói : "Bà làm ơn lấy cho tôi miếng bánh nữa !" 12 Bà trả lời : "Có ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa hằng sống của ông tôi thì là tôi không có bánh. Tôi chỉ còn nắm bột trong hũ và chút dầu trong vò. Tôi đang đi lượm vài thanh củi, rồi về nhà nấu nướng cho tôi và con tôi. Chúng tôi sẽ ăn rồi chết." 13 Ông Ê-li-a nói với bà : "Bà đừng sợ, cứ về làm như bà vừa nói. Nhưng trước tiên, bà hãy lấy những thứ đó mà làm cho tôi một chiếc bánh nhỏ, và đem ra cho tôi, rồi sau đó bà sẽ làm cho bà và con bà. 14 Vì ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en phán thế này : "Hũ bột sẽ không vơi và dầu sẽ chẳng cạn cho đến ngày ĐỨC CHÚA đổ mưa xuống trên mặt đất."

15 Bà ấy đi và làm như ông Ê-li-a nói ; thế là bà ấy cùng với ông Ê-li-a và con bà có đủ ăn lâu ngày. 16 Hũ bột đã không vơi, và dầu đã chẳng cạn, đúng như lời ĐỨC CHÚA đã dùng ông Ê-li-a mà phán.

17 Sau các sự việc đó, đứa con trai của bà ngã bệnh. Bệnh tình trầm trọng đến nỗi nó tắt thở. 18 Bà nói với ông Ê-li-a : "Hỡi người của Thiên Chúa, việc gì đến ông mà ông tới nhà tôi để nhắc lại tội tôi, và làm cho con tôi phải chết ?" 19 Ông Ê-li-a trả lời : "Bà đưa cháu cho tôi." Ông bồng lấy đứa trẻ bà đang ẩm trong tay, đem lên phòng trên chỗ ông ở, và đặt nó nằm lên giường. 20 Rồi ông kêu cầu ĐỨC CHÚA rằng : "Lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của con. Chúa nữ hại cả bà goá đã cho con ở nhờ, mà làm cho con bà ấy phải chết sao ?" 21 Ba lần ông nằm lên trên đứa trẻ, và kêu cầu ĐỨC CHÚA rằng : "Lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của con, xin cho hồn vía đứa trẻ này lại trở về với nó !" 22 ĐỨC CHÚA nghe tiếng ông Ê-li-a kêu cầu, hồn vía đứa trẻ trở về với nó, và nó sống. 23 Ông Ê-li-a liền bồng đứa trẻ từ phòng

trên xuống nhà dưới, trao cho mẹ nó, và nói : "Bà xem, con bà đang sống đây !" 24 Bà nói với ông Ê-li-a : "Vâng, bây giờ tôi biết ông là người của Thiên Chúa, và lời ĐỨC CHÚA do miệng ông nói ra là đúng."

18 1 Thời gian dài qua đi, lại có lời ĐỨC CHÚA phán với ông Ê-li-a vào năm thứ ba, rằng : "Người hãy đi tới gặp A-kháp, Ta sẽ cho mưa xuống trên mặt đất." 2 Ông Ê-li-a đi tới gặp vua A-kháp.

Nạn đói hoành hành tại Sa-ma-ri. 3 Bấy giờ, vua A-kháp kêu ông Ô-vát-gia-hu, quản đốc hoàng cung vào. Ông Ô-vát-gia-hu là người rất kính sợ ĐỨC CHÚA ; 4 vì khi bà I-de-ven giết hại các ngôn sứ của ĐỨC CHÚA, ông Ô-vát-gia-hu đã đem một trăm ngôn sứ giấu từng năm mươi người một trong những cái hang rồi cung cấp bánh và nước cho họ. 5 Vậy, vua A-kháp nói với ông Ô-vát-gia-hu : "Người hãy đi khắp xứ, đến tất cả các mạch nước và các suối, may ra chúng ta sẽ tìm được cỏ, hàu nuôi sống lừa ngựa, bằng không, súc vật sẽ chết hết." 6 Họ chia nhau đi rảo quanh khắp xứ. Một mình vua A-kháp đi một đường, và một mình ông Ô-vát-gia hu đi một nẻo. 7 Ông Ô-vát-gia-hu đang đi, thì này ông Ê-li-a đón gặp ông. Khi nhận ra Ê-li-a, ông liền phục xuống đất và nói : "Thưa ngài, ngài có phải là Ê-li-a không ?" 8 Ông này đáp : "Tôi đây ! Ông hãy đi nói với chủ của ông rằng : Ê-li-a đang ở đây !" 9 Ông Ô-vát-gia-hu thưa : "Tôi có tội gì mà ngài tính nộp tôi tớ ngài vào tay vua A-kháp để vua ấy giết tôi ? 10 Có ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa hằng sống của ngài ! Không có dân nào, nước nào mà chủ tôi lại đã không sai người tới đó để lũng bắt ngài ; khi người ta nói : ' Không có ', thì vua bắt nước đó và dân đó phải thề rằng đã không tìm thấy ngài. 11 Thế mà bây giờ ngài lại bảo tôi : đi nói với chủ của ông : Ê-li-a đang ở đây. 12 Rồi khi tôi bỏ ngài ra đi, thần khí của ĐỨC CHÚA sẽ đưa ngài đi đâu tôi chẳng biết, còn tôi thì phải đi báo cáo cho vua A-kháp, và khi không gặp được ngài, thì vua sẽ giết tôi, mà tôi thì từ niên thiếu vẫn kính sợ ĐỨC CHÚA. 13 Ngài lại không được người ta cho biết việc tôi đã làm, khi bà I-de-ven sát hại các ngôn sứ của ĐỨC CHÚA sao ? Tôi đã giấu một trăm người trong

số các ngôn sứ của ĐỨC CHÚA, từng năm mươi người một, trong các hang, và đã cung cấp bánh và nước cho họ. **14** Và bây giờ ngài bảo tôi : Hãy đi nói với chủ ông : ông Ê-li-a đang ở đây, để vua ấy giết tôi." **15** Nhưng ông Ê-li-a nói : "Có ĐỨC CHÚA hằng sống của các đạo binh, Đấng tôi phục vụ ! Ngay hôm nay tôi sẽ ra mắt vua."

16 Ông Ô-vát-gia-hu đi gặp vua A-kháp và báo cho vua biết sự việc. Vua A-kháp đi đón ông Ê-li-a. **17** Khi nhận ra ông Ê-li-a, vua A-kháp nói với ông rằng : "Tên mang hoạ cho Ít-ra-en, nhà người đầy phải không ?" **18** Ông đáp : "Tôi không mang hoạ cho Ít-ra-en, nhưng chính là ngài và nhà thân phụ ngài, vì các người đã bỏ không giữ mệnh lệnh ĐỨC CHÚA truyền, còn ngài thì đã đi theo các thần Ba-an. **19** Bây giờ, ngài hãy cho triệu tập toàn dân Ít-ra-en lại bên tôi ở núi Các-men, cùng với bốn trăm năm mươi ngôn sứ của thần Ba-an và bốn trăm ngôn sứ của thần A-sê-ra, những người được hưởng lộc của bà I-de-ven."

20 Vua A-kháp sai người đi mời toàn thể con cái Ít-ra-en và triệu tập các ngôn sứ trên núi Các-men. **21** Bây giờ, ông Ê-li-a đến bên dân và nói : "Các người nhảy khập khiễng hai chân cho tới bao giờ ? Nếu ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa, hãy theo Người ; còn nếu là Ba-an thì cứ theo nó !" Nhưng dân chúng không đáp lại lời nào. **22** Ông Ê-li-a lại nói với dân : "Chỉ sót lại mình tôi là ngôn sứ của ĐỨC CHÚA, còn ngôn sứ của Ba-an có những bốn trăm năm mươi người. **23** Hãy cho chúng tôi hai con bò mộng ; họ hãy chọn lấy một con, chặt ra và đặt trên củi, nhưng đừng châm lửa ; tôi cũng làm thịt con bò kia, rồi đặt trên củi, nhưng sẽ không châm lửa. **24** Đoạn các người hãy kêu cầu danh thần của các người ; còn tôi, tôi kêu cầu danh ĐỨC CHÚA. Vị thần nào đáp lại bằng lửa thì vị đó chính là Thiên Chúa. Toàn dân trả lời và nói : "Đề nghị hay đó !" **25** Bây giờ, ông Ê-li-a nói với các ngôn sứ Ba-an : "Các người chọn lấy một con bò và làm trước đi, vì các người đông hơn. Rồi hãy kêu cầu danh thần của các người nhưng đừng châm lửa." **26** Vậy, họ lấy con bò người ta đưa cho họ, làm thịt, rồi kêu cầu danh thần Ba-an từ sáng tới trưa : "Lạy thần Ba-an, xin đáp lời chúng tôi !" Nhưng không một tiếng nói,

không một ai trả lời, và họ nhảy khập khiễng bên cạnh bàn thờ họ đã dựng. **27** Đến trưa, ông Ê-li-a chế nhạo họ rằng : "Kêu lớn tiếng lên, vì người là một vị thần mà ! Người đang mãi suy nghĩ, hay là đi vắng hoặc trễ đường xa ; có khi người đang ngủ, thì sẽ thức dậy thôi !" **28** Họ càng kêu lớn tiếng hơn và theo thói tục của họ, họ dùng gươm, giáo rạch mình đến chảy máu. **29** Quá trưa rồi mà họ vẫn tiếp tục nói liên miên cho tới giờ dâng lễ ; nhưng vẫn không một tiếng nói, không ai trả lời, không người để ý.

30 Bây giờ ông Ê-li-a nói với toàn dân : "Các người hãy lại đây." Toàn dân tiến lại gần ông. Ông dọn lại bàn thờ ĐỨC CHÚA đã bị phá huỷ. **31** Ông Ê-li-a lấy mười hai phiến đá, theo số các chi tộc con cháu ông Gia-cóp, người đã được ĐỨC CHÚA phán bảo rằng : "Tên người sẽ là Ít-ra-en." **32** Ông dùng các phiến đá ấy xây lại một bàn thờ kính ĐỨC CHÚA. Ông đào một đường mương chung quanh bàn thờ rộng cỡ hai thúng hạt giống. **33** Ông xếp củi lên, rồi làm thịt con bò mộng và đặt trên đống củi. **34** Ông nói : "Hãy đổ nước đầy bốn lu và tưới lên lễ vật và củi." Họ làm như vậy. Ông nói : "Lần thứ hai nữa", họ làm lần thứ hai. Ông lại nói : "Lần thứ ba !" và họ làm lần thứ ba. **35** Nước chảy tràn quanh bàn thờ, khiến đường mương cũng đầy nước. **36** Đến giờ dâng lễ, ngôn sứ Ê-li-a tiến ra và nói : "Lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Áp-ra-ham, I-xa-ác và Ít-ra-en ! Ước chi hôm nay người ta biết rằng trong Ít-ra-en Ngài là Thiên Chúa và con là tôi tớ Ngài. Cũng vì lời Ngài phán mà con đã làm tất cả các việc này. **37** Xin đáp lời con, lạy ĐỨC CHÚA, xin đáp lời con, để dân này nhận biết Ngài là ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa thật, và Ngài đã khiến họ thay lòng đổi dạ." **38** Bây giờ lửa của ĐỨC CHÚA ập xuống, thiêu rụi của lễ, củi, đá và bụi, cả nước trong mương cũng hút cạn luôn. **39** Toàn dân thấy vậy, liền phủ phục sát đất và nói : "ĐỨC CHÚA quả là Thiên Chúa ! ĐỨC CHÚA quả là Thiên Chúa !" **40** Ông Ê-li-a nói với họ : "Bắt lấy các ngôn sứ Ba-an, đừng để tên nào thoát." Họ bắt lấy chúng và ông Ê-li-a đem giết chúng tại suối Kì-sôn.

41 Ông Ê-li-a nói với vua A-kháp : "Xin mời vua lên mà ăn uống, bởi vì có tiếng mưa rào !" 42 Vua A-kháp liền lên ăn uống ; còn ông Ê-li-a thì lên đỉnh Các-men, ông cúi xuống đất, gục mặt vào hai đầu gối. 43 Đoạn ông bảo đứa tiểu đồng của ông : "Con đi lên và nhìn về phía biển." Nó đi lên, nhìn và nói : "Không có gì cả !" Ông bảo : "Hãy trở lại bảy lần." 44 Lần thứ bảy, nó nói : "Kìa có một đám mây nhỏ bằng bàn tay người đang từ biển bốc lên." Ông nói : "Con hãy lên thưa với vua A-kháp : xin vua thắng xe và xuống kéo bị kẹt mưa." 45 Lập tức trời kéo mây đen ngịt và nổi gió, rồi trút mưa lớn. Vua A-kháp cỡi xe đi Gít-rơ-en. 46 Tay ĐỨC CHÚA đặt trên ông Ê-li-a ; ông thất lạng và chạy trước vua A-kháp cho tới lúc vào Gít-rơ-en.

19 1 Vua A-kháp kể cho I-de-ven nghe mọi chuyện ông Ê-li-a đã làm và tất cả sự việc ông dùng gươm hạ sát hết các ngôn sứ. 2 Bà I-de-ven liền sai sứ giả đến nói với ông Ê-li-a rằng : "Xin các thần minh làm cho ta thế này, và còn hơn thế nữa, nếu giờ này sáng mai ta không biến mạng người ra như mạng một trong các người ấy." 3 Thấy vậy, ông Ê-li-a trỗi dậy, ra đi để thoát mạng. Khi tới Bơ-e Se-va thuộc Giu-đa, ông để đứa tiểu đồng lại đấy, 4 còn ông thì đi một ngày đường trong sa mạc. Ông đến ngồi dưới gốc một cây kim tước. Ông xin cho được chết và nói : "Lạy ĐỨC CHÚA, đủ rồi ! Bây giờ xin Chúa lấy mạng sống con đi, vì con chẳng hơn gì cha ông của con." 5 Rồi ông nằm dưới cây kim tước đó và thiếp đi. Nhưng này có một thiên sứ đứng vào người ông và nói : "Dậy mà ăn !" 6 Ông đưa mắt nhìn thì thấy ở phía đầu ông có một chiếc bánh nướng trên những hòn đá nung và một hũ nước. Ông ăn bánh, uống nước, rồi lại nằm xuống. 7 Thiên sứ của ĐỨC CHÚA trở lại lần nữa, đứng vào người ông và nói : "Dậy mà ăn, vì người còn phải đi đường xa." 8 Ông dậy, ăn bánh và uống nước. Rồi nhờ lương thực ấy bổ dưỡng, ông đi suốt bốn mươi ngày, bốn mươi đêm tới Khô-rép, là núi của Thiên Chúa.

9 Ông vào một cái hang và nghỉ đêm tại đó. Có lời ĐỨC CHÚA phán với ông : "Ê-li-a người làm gì ở đây ?" 10 Ông thưa : "Lòng nhiệt thành đối với ĐỨC CHÚA, Thiên

Chúa các đạo binh nung nấu con, vì con cái Ít-ra-en đã bỏ giao ước với Ngài, phá huỷ bàn thờ, dùng gươm sát hại các ngôn sứ của Ngài. Chỉ còn sót lại một mình con mà họ đang lùng bắt để lấy mạng sống con." 11 Người nói với ông : "Hãy ra ngoài và đứng trên núi trước mặt ĐỨC CHÚA. Kìa ĐỨC CHÚA đang đi qua." Gió to bão lớn xê núi non, đập vỡ đá tảng trước nhan ĐỨC CHÚA, nhưng ĐỨC CHÚA không ở trong cơn gió bão. Sau đó là động đất, nhưng ĐỨC CHÚA không ở trong trận động đất. 12 Sau động đất là lửa, nhưng ĐỨC CHÚA cũng không ở trong lửa. Sau lửa có tiếng gió hiu hiu. 13 Vừa nghe tiếng đó, ông Ê-li-a lấy áo choàng che mặt, rồi ra ngoài đứng ở cửa hang. Bấy giờ có tiếng hỏi ông : "Ê-li-a, người làm gì ở đây ?" 14 Ông thưa : "Lòng nhiệt thành đối với ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa các đạo binh, nung nấu con, vì con cái Ít-ra-en đã bỏ giao ước với Ngài, phá huỷ bàn thờ, dùng gươm sát hại các ngôn sứ của Ngài. Chỉ sót lại một mình con mà họ đang lùng bắt để lấy mạng sống con."

15 ĐỨC CHÚA phán với ông : "Người hãy đi con đường người đã đi trước qua sa mạc cho tới Đa-mát mà về. Tới nơi, người sẽ xúc dầu phong Kha-da-ên làm vua A-ram ; 16 còn Giê-hu con của Nim-si, người sẽ xúc dầu tấn phong nó làm vua Ít-ra-en. Ê-li-sa con Sa-phát, người A-vên Mơ-khô-la, người sẽ xúc dầu tấn phong nó làm ngôn sứ thay cho người. 17 Kể thoát gươm của Kha-da-ên sẽ bị Giê-hu giết ; người thoát tay Giê-hu sẽ bị Ê-li-sa giết. 18 Nhưng Ta, Ta sẽ dành ra cho Ta bảy nghìn người trong Ít-ra-en : tất cả những kẻ đã không hề bái gối trước Ba-an, những môi miệng không hề hôn kính nó."

19 Ông Ê-li-a bỏ đó ra đi và gặp ông Ê-li-sa là con ông Sa-phát đang cày ruộng ; trước mặt ông Ê-li-sa có mười hai cặp bò ; chính ông thì đi theo cặp thứ mười hai. Ông Ê-li-a đi ngang qua, ném tấm áo choàng của mình lên người ông Ê-li-sa. 20 Ông này liền để bò lại, chạy theo ông Ê-li-a và nói : "Xin cho con về hôn cha mẹ để từ giã, rồi con sẽ đi theo ông." Ông Ê-li-a trả lời : "Cứ về đi ! Thầy có làm gì anh đâu ?" 21 Ông Ê-li-sa bỏ ông Ê-li-a mà về, bắt cặp bò giết làm lễ tế, lấy cày làm củi nấu thịt

đãi người nhà. Rồi ông đứng dậy, đi theo ông Ê-li-a và phục vụ ông.

20 **1** Ben Ha-đát, vua A-ram tập họp tất cả quân đội lại. Cùng với ba mươi hai vua, có cả xe lẫn ngựa, vua tiến lên vây hãm Sa-ma-ri và tấn công thành ấy. **2** Vua sai sứ giả vào thành yết kiến A-kháp, vua Ít-ra-en, **3** và nói với vua này rằng : "Ben Ha-đát nói thế này : bạc, vàng của ông thuộc về ta ; các người vợ đẹp con khôn của ông cũng thuộc về ta." **4** Vua Ít-ra-en trả lời và nói : "Xin tuân lời ngài, thưa đức vua, chúa thượng tôi ! Bản thân tôi và mọi sự tôi có đều thuộc về ngài."

5 Các sứ giả trở lại và nói : "Vua Ben Ha-đát bảo thế này : Ta đã sai sứ nói với ông rằng : ' Bạc vàng của ông, phải nộp cho ta ; các vợ con của ông, cũng phải nộp cho ta ! ' **6** Ngày mai giờ này thế nào ta cũng sai tôi tới ta đến với ông ; chúng sẽ lục soát nhà ông và nhà tôi tới ông. Những gì chúng cho là quý, chúng sẽ lấy hết và đem đi."

7 Bấy giờ vua Ít-ra-en triệu tập tất cả kỳ mục trong xứ lại và nói : "Các ông phải biết và thấy rõ là vua ấy đang tìm cách hại chúng ta, vì ông đã sai người đến đòi ta phải nộp vợ con, bạc vàng của ta, dù ta đã chẳng từ chối." **8** Tất cả kỳ mục và toàn dân thưa với vua : "Xin ngài đừng nghe, cũng đừng chấp thuận !" **9** Vua trả lời các sứ giả của vua Ben Ha-đát rằng : "Xin các ông về thưa với đức vua, chúa thượng tôi : tất cả những gì ngài đã sai sứ nói với tôi tới ngài đây lần đầu, thì tôi sẽ làm ; còn chuyện này thì tôi không thể làm được." Các sứ giả ra về mang theo lời phúc đáp.

10 Bấy giờ vua Ben Ha-đát sai sứ đến nói với vua : "Xin các thần minh làm cho ta thế này và còn hơn thế nữa, nếu ở Sa-ma-ri có đủ bụi cho tất cả đám dân theo ta mỗi người một nắm !" **11** Nhưng vua Ít-ra-en đáp lại rằng : "Hãy bảo kẻ đang thất lưng, chớ tự hào như kẻ đã cởi thất lưng ra !" **12** Khi vua Ben Ha-đát nghe biết việc này -bấy giờ vua đang uống rượu với các vua trong lều- thì ra lệnh cho bày tôi của vua : "Chuẩn bị !" Và họ chuẩn bị tấn công thành.

13 Nhưng này, có một ngôn sứ đến gặp A-kháp, vua Ít-ra-en, và thưa với vua : "ĐỨC CHÚA phán thế này : Người có thấy đám dân đông đảo kia không ? Này, hôm nay Ta trao chúng vào tay người, để người biết Ta là ĐỨC CHÚA." **14** Vua A-kháp nói : "Nhờ ai ?" Ngôn sứ đáp : "ĐỨC CHÚA phán thế này : Nhờ trai tráng dưới quyền các vị chỉ huy khu vực." Vua lại hỏi : "Ai sẽ khai chiến ?" Ngôn sứ trả lời : "Chính ngài !"

15 Vua A-kháp duyệt lại trai tráng dưới quyền các vị chỉ huy khu vực, tính được hai trăm ba mươi hai người. Ngoài số người này, vua cũng duyệt lại toàn quân, tất cả con cái Ít-ra-en, tính được bảy ngàn. **16** Họ xuất quân vào buổi trưa lúc Ben Ha-đát đang say sưa trong lều với ba mươi hai vua đồng minh của mình. **17** Các trai tráng dưới quyền các vị chỉ huy khu vực xuất quân trước. Vua Ben Ha-đát sai người đi xem xét, và họ báo cáo với vua rằng : "Có những người đi ra từ thành Sa-ma-ri." **18** Vua nói : "Nếu chúng đi ra để cầu hoà, thì hãy bắt sống chúng : còn nếu chúng đi ra để khiêu chiến, thì cũng bắt sống luôn !" **19** Vậy các trai tráng dưới quyền các vị chỉ huy khu vực cùng với đoàn quân theo sau tiến ra ngoài thành. **20** Họ đánh nhau. Quân A-ram tháo chạy, bị quân Ít-ra-en đuổi theo ; Ben Ha-đát, vua A-ram cỡi ngựa chạy thoát thân cùng với mấy kỵ binh. **21** Vua Ít-ra-en cũng ra và đánh giết ngựa xe, gây tổn thất nặng nề cho A-ram.

22 Vị ngôn sứ đến gặp vua Ít-ra-en và thưa với vua : "Mời vua đi ! Xin vua can đảm lên ! Xin cân nhắc và xem xét điều ngài phải thực hiện, vì mùa xuân tới vua A-ram sẽ tấn công ngài."

23 Các bày tôi của vua A-ram thưa với vua rằng : "Thần của chúng là thần đồi núi, vì thế chúng mạnh hơn chúng ta. Nhưng nếu chúng ta đánh nhau với chúng dưới đồng bằng, thì chắc chắn chúng ta sẽ thắng. **24** Vậy, xin ngài làm thế này là truất phế các vua và đặt các quan đầu tỉnh thay vào. **25** Còn ngài, thì xin lập một đạo quân như đạo quân đã bỏ ngài trước đây, với số ngựa và xe cũng như thế. Chúng ta sẽ giao tranh với chúng nơi đồng

bằng, chắc chắn chúng ta sẽ thắng." Vua nghe và làm như lời họ nói.

26 Khi mùa xuân tới, vua Ben Ha-đát kiểm tra người A-ram và tiến lên A-phéc giao chiến với Ít-ra-en. **27** Con cái Ít-ra-en cũng được kiểm tra và được tiếp tế lương thực ; họ đã lên đường nghênh chiến. Con cái Ít-ra-en như hai bầy dê cái đóng trại đối diện với chúng, trong khi người A-ram tràn ngập khắp xứ.

28 Bảy giờ người của Thiên Chúa đến gặp vua Ít-ra-en và nói : "ĐỨC CHÚA phán thế này : vì người A-ram nói ĐỨC CHÚA là thần núi, chứ không phải thần thung lũng nên Ta sẽ trao tất cả đám quân đông đảo ấy vào tay người, để các người biết Ta là ĐỨC CHÚA." **29** Hai bên đóng trại đối diện nhau trong bảy ngày. Ngày thứ bảy giao tranh bùng nổ ; con cái Ít-ra-en giết được một trăm ngàn bộ binh của A-ram trong một ngày. **30** Những kẻ sống sót chạy trốn về A-phéc vào nội thành ; nhưng tường thành đổ xuống đè lên hai mươi bảy ngàn người còn sót lại.

Vua Ben Ha-đát cũng trốn vào thành, ẩn núp hết chỗ này đến chỗ khác. **31** Bè tôi của vua nói với vua : "Này, chúng tôi nghe nói các vua nhà Ít-ra-en là những vua nhân từ ; chúng ta hãy lấy vải bố thắt lưng và cột dây lên đầu rồi ra trình diện vua Ít-ra-en. Có khi vua ấy sẽ để cho ngài an toàn tính mệnh." **32** Vậy họ lấy vải bố thắt lưng và cột dây lên đầu, rồi ra trình diện vua Ít-ra-en và nói : "Tôi tớ ngài là Ben Ha-đát nói : Xin để tôi sống !" Vua đáp : "Thế ra ông ấy còn sống ư ? Ông là anh em ta đó." **33** Những người kia cảm thấy có điềm tốt, liền vội vàng dựa vào lời ấy mà nói : "Vua Ben Ha-đát là anh em của ngài !" Vua nói : "Các người đi tìm ông ấy cho ta." Vua Ben Ha-đát ra gặp vua A-kháp. Vua A-kháp mời vua Ben Ha-đát lên xe của mình. **34** Vua Ben Ha-đát nói : "Các thành thân phụ tôi đã lấy của thân phụ ngài, tôi xin hoàn lại ; xin ngài cứ dựng lên những dãy phố tại Đa-mát, như thân phụ tôi đã làm ở Sa-ma-ri." Vua A-kháp nói : "Còn tôi, dựa vào giao ước, tôi sẽ để cho ngài đi." Vậy vua A-kháp lập một giao ước với ông và để cho ông đi.

35 Theo lệnh ĐỨC CHÚA, một người trong nhóm các ngôn sứ nói với bạn mình : "Đánh tôi đi." Nhưng người kia không chịu đánh. **36** Ông này nói : "Vì anh không vâng nghe tiếng ĐỨC CHÚA, thì này khi anh bỏ tôi mà đi, một con sư tử sẽ vồ chết anh." Khi người ấy bỏ bạn mà đi, thì gặp một con sư tử và bị nó vồ chết. **37** Vị ngôn sứ gặp một người khác, liền nói : "Đánh tôi đi !" Người ấy đánh ông, làm ông bị thương. **38** Vị ngôn sứ ra đường chờ vua -ông cột tấm băng bên trên mắt để khỏi bị nhận diện-. **39** Khi vua đi qua, ông kêu lên : "Tôi tớ của ngài ra trận thì bỗng có kẻ bỏ hàng ngũ dẫn đến cho tôi một người, và bảo : 'Hãy canh giữ người này ! Nếu mất nó, thì mạng anh sẽ đền mạng nó, hoặc anh sẽ phải trả ba mươi ký bạc.' **40** Thế nhưng, khi tôi tớ ngài đang bận chuyện này chuyện khác, thì nó biến mất." Vua Ít-ra-en liền nói với người ấy : "Người đã phán quyết rồi đó ! Chính người đã tuyên án !" **41** Người ấy vội vàng gỡ tấm băng trên mắt, và vua Ít-ra-en nhận ra đó là một trong các ngôn sứ. **42** Người ấy nói với vua : "ĐỨC CHÚA phán thế này : Vì người đã để cho kẻ bị Ta lên án biệt trú, thoát khỏi tay người, thì mạng người sẽ đền mạng nó, dân người sẽ thay cho dân nó." **43** Vua Ít-ra-en buồn rầu và bực bội trở về nhà. Vua vào Sa-ma-ri.

21 1 Sau những sự việc đó, thì xảy ra chuyện ông Na-vốt người Gít-rơ-en có một vườn nho bên cạnh cung điện vua A-kháp, vua Sa-ma-ri. **2** Vua A-kháp nói với ông Na-vốt rằng : "Hãy nhượng vườn nho của người cho ta, để ta làm vườn rau, vì nó ở ngay sát cạnh nhà ta. Để bù lại, ta sẽ cho người một vườn nho tốt hơn, hay là, nếu người muốn, giá bao nhiêu, ta sẽ trả bằng bạc." **3** Nhưng ông Na-vốt thưa với vua A-kháp : "Xin ĐỨC CHÚA đừng để tôi nhượng gia sản của tổ tiên tôi cho ngài !"

4 Vua A-kháp trở về nhà buồn rầu và bực bội vì lời ông Na-vốt, người Gít-rơ-en đã nói với vua : "Tôi sẽ không nhượng gia sản của tổ tiên tôi cho vua." Vua nằm trên giường, quay mặt đi, và không chịu ăn uống gì. **5** Hoàng hậu I-de-ven đi vào, nói với vua : "Tại sao tâm thần vua

buồn rầu, và vua không chịu ăn uống gì như vậy ?" **6** Vua trả lời : "Tôi đã nói chuyện với Na-vốt người Gít-rơ-en và bảo nó : Hãy nhượng vườn nho của người cho ta mà lấy tiền, hoặc, nếu người muốn, ta sẽ đổi cho một vườn nho khác. Nhưng nó lại nói : 'Tôi không nhượng vườn nho của tôi cho vua được.'" **7** Bấy giờ hoàng hậu I-de-ven nói với vua : "Vua cai trị Ít-ra-en hay thật ! Mời vua dậy mà ăn cho lòng phấn khởi lên ! Thiếp sẽ tặng vua vườn nho của Na-vốt người Gít-rơ-en."

8 Bấy giờ, bà nhân danh vua A-kháp viết thư, rồi dùng con dấu của vua mà đóng ấn, và gửi cho các kỳ mục và thân hào cư ngụ trong thành với ông Na-vốt. **9** Trong thư bà viết rằng : "Hãy công bố một thời kỳ chay tịnh và đặt Na-vốt ngồi ở hàng đầu dân chúng. **10** Hãy đặt hai đứa vô lại ngồi đối diện với nó, để chúng tố cáo nó : 'Ông đã nguyền rủa Thiên Chúa và đức vua.' Và hãy đem nó ra ngoài ném đá cho chết."

11 Dân chúng, kỳ mục và thân hào cư ngụ trong thành làm theo lệnh bà I-de-ven như trong thư bà đã viết gửi cho họ. **12** Họ công bố thời kỳ chay tịnh và đặt ông Na-vốt ngồi ở hàng đầu dân chúng. **13** Rồi có hai kẻ vô lại đi vào, ngồi đối diện với ông. Những kẻ vô lại ấy tố cáo ông Na-vốt trước mặt dân rằng : "Na-vốt đã nguyền rủa Thiên Chúa và đức vua." Họ liền đưa ông ra ngoài thành và ném đá ông. Ông đã chết. **14** Họ sai người đi nói với bà I-de-ven : "Na-vốt đã bị ném đá chết." **15** Khi bà I-de-ven nghe biết ông Na-vốt đã bị ném đá chết, thì nói với vua A-kháp : "Xin vua đứng dậy và chiếm đoạt vườn nho của Na-vốt, người Gít-rơ-en, kẻ đã từ chối không chịu nhượng cho ngài để lấy tiền, vì Na-vốt không còn sống nữa, nó chết rồi." **16** Khi nghe biết ông Na-vốt đã chết, vua A-kháp đứng dậy, xuống chiếm đoạt vườn nho của ông Na-vốt, người Gít-rơ-en.

17 Có lời ĐỨC CHÚA phán với ông Ê-li-a, người Tít-be, rằng : **18** "Người hãy đứng dậy, xuống gặp A-kháp, vua Ít-ra-en, ở Sa-ma-ri. Đây, nó đang ở trong vườn nho của Na-vốt, vì nó đã xuống chiếm đoạt vườn nho ấy. **19** Người hãy nói với nó rằng : ' ĐỨC CHÚA phán thế này : Người đã giết hại, lại còn chiếm đoạt nữa ư ? -người

hãy nói với nó-, ĐỨC CHÚA phán thế này : Tại chính nơi chó đã liếm máu Na-vốt, thì chó cũng sẽ liếm máu người !." **20** Vua A-kháp nói với ông Ê-li-a : "Hỡi kẻ thù của ta, người đã bắt được ta." Ông đáp : "Tôi đã bắt được ngài làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA. **21** Đây, Ta sẽ giáng tai hoạ xuống trên người : Ta sẽ xoá sạch hậu duệ người, Ta sẽ tiêu diệt các đàn ông con trai của A-kháp trong Ít-ra-en, đang bị ràng buộc hay được tự do. **22** Ta sẽ làm cho nhà người nên như nhà Gia-róp-am, con của Nơ-vát, và như nhà Ba-sa con của A-khi-gia, vì người đã chọc giận Ta và đã làm cho Ít-ra-en phạm tội." **23** ĐỨC CHÚA cũng tuyên án phạt I-de-ven rằng : "Chó sẽ ăn thịt I-de-ven trong cánh đồng Gít-rơ-en. **24** Kẻ nào thuộc về A-kháp mà chết trong thành thì sẽ bị chó ăn thịt, người chết ngoài đồng sẽ bị chim trời rỉa thây."

25 Thật, không hề có ai như vua A-kháp, đã liều lĩnh làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, vì bị hoàng hậu I-de-ven xúi giục. **26** Vua sẽ làm chuyện rất ghê tởm là đi theo các tượng thần, như dân E-mô-ri, những kẻ ĐỨC CHÚA đã đuổi khuất mắt con cái Ít-ra-en.

27 Khi nghe những lời ấy, vua A-kháp xé áo mình ra, khoác áo vải bố bám sát vào thịt, ăn chay, nằm ngủ với bao bì và bước đi thiếu não. **28** Bấy giờ có lời ĐỨC CHÚA phán với ông Ê-li-a, người Tít-be, rằng : **29** "Người có thấy A-kháp đã hạ mình trước mặt Ta thế nào không ? Vì nó đã hạ mình trước mặt Ta, nên Ta sẽ không giáng hoạ trong buổi sinh thời của nó, nhưng đến đời con nó, Ta sẽ giáng hoạ xuống nhà nó."

22 1 Suốt ba năm, không có giao tranh giữa A-ram và Ít-ra-en.

2 Năm thứ ba, Giơ-hô-sa-phát, vua Giu-đa, xuống thăm vua Ít-ra-en. **3** Vua Ít-ra-en nói với bề tôi mình rằng : "Các người biết : Ra-mốt Ga-la-át là của chúng ta, thế mà chúng ta cứ để yên không lấy lại khỏi tay vua A-ram." **4** Rồi vua nói với vua Giơ-hô-sa-phát : "Ngài có đi tấn công Ra-mốt Ga-la-át với tôi không ?" Vua Giơ-hô-sa-phát nói với vua Ít-ra-en : "Tôi cũng làm như ngài,

dân tôi cũng như dân ngài, ngựa của tôi cũng như ngựa của ngài."

5 Nhưng vua Giơ-hô-sa-phát nói với vua Ít-ra-en : "Hôm nay, xin ngài thỉnh vấn sấm ngôn của ĐỨC CHÚA." **6** Vua Ít-ra-en tập họp các ngôn sứ, khoảng bốn trăm người, và nói với họ : "Ta có phải đi đánh Ra-mốt Ga-la-át không hay là phải ngưng lại ?" Họ thưa : "Xin vua cứ lên, Chúa sẽ trao thành ấy vào tay vua." **7** Nhưng vua Giơ-hô-sa-phát nói : "Ở đây không có ngôn sứ nào khác của ĐỨC CHÚA nữa, để chúng ta nhờ ông thỉnh vấn cho hay sao ?" **8** Vua Ít-ra-en trả lời vua Giơ-hô-sa-phát : "Còn một người nữa chúng ta có thể nhờ thỉnh vấn ĐỨC CHÚA được, nhưng tôi ghét ông ta, vì ông ta không hề tiên báo cho tôi điều lành, mà chỉ toàn điều dữ. Đó là Mi-kha-giơ-hu, con của Gim-la." Vua Giơ-hô-sa-phát nói : "Đức vua đừng nói như vậy." **9** Vua Ít-ra-en gọi một hoạn quan tới và bảo : "Mau đưa Mi-kha-giơ-hu, con của Gim-la, đến đây."

10 Vua Ít-ra-en và Giơ-hô-sa-phát, vua Giu-đa, lúc ấy mỗi vua đang ngồi trên ngai, mình mặc cẩm bào, ở sân lúa tại cổng thành Sa-ma-ri ; và tất cả các ngôn sứ đều đang nói liên miên trước mặt các vua. **11** Ông Xít-ki-gia, con ông Cơ-na-a-na, đã làm một cặp sừng bằng sắt và nói : "ĐỨC CHÚA phán như sau : Với những chiếc sừng này, người sẽ húc A-ram cho đến khi tiêu diệt chúng."

12 Và tất cả các ngôn sứ đều nói tiên tri như thế mà rằng : "Xin vua cứ đi lên Ra-mốt Ga-la-át là sẽ gặp may. ĐỨC CHÚA sẽ trao thành ấy vào tay vua."

13 Người được sai đi mời ông Mi-kha-giơ-hu nói với ông rằng : "Này, lời các ngôn sứ đều đồng thanh báo cho vua điều may ; mong sao lời của ông cũng giống như lời của họ. Xin ông cũng báo điều may." **14** Ông Mi-kha-giơ-hu nói : "Có ĐỨC CHÚA hằng sống ! ĐỨC CHÚA phán sao, tôi sẽ nói vậy." **15** Rồi ông vào gặp vua, vua nói với ông : "Này, Mi-kha-giơ-hu, chúng ta có nên đi đánh Ra-mốt Ga-la-át không, hay là ngưng lại ?" Ông thưa với vua : "Xin vua cứ lên, vua sẽ gặp may. ĐỨC CHÚA sẽ trao thành ấy vào tay vua." **16** Vua liền nói với ông : "Đã bao lần, ta thề buộc người là, nhân danh ĐỨC

CHÚA, người chỉ được nói thật với ta ?" **17** Ông Mi-kha-giơ-hu mới nói :

"Tôi đã thấy toàn thể Ít-ra-en tán loạn trên núi như chiên không người chăn
ĐỨC CHÚA phán : chúng không còn chủ nữa.
Ai nấy hãy về nhà bình an !"

18 Vua Ít-ra-en nói với vua Giơ-hô-sa-phát : "Tôi đã chẳng nói với ngài rằng : ông ta không hề tiên báo cho tôi điều may, mà chỉ toàn điều rủi đó sao ?" **19** Ông Mi-kha-giơ-hu lại nói : "Vì thế, hãy nghe lời ĐỨC CHÚA : tôi đã thấy ĐỨC CHÚA ngự trên ngai, và toàn thể đạo thiên binh đứng châu Ngươi ở hai bên tả hữu. **20** Và ĐỨC CHÚA phán : 'Ai sẽ dụ A-kháp tiến lên, cho nó gục ngã tại Ra-mốt Ga-la-át ?' Và kẻ nói thế này, người nói thế kia. **21** Bấy giờ thần khí xuất hiện, đứng trước ĐỨC CHÚA và nói : 'Tôi sẽ dụ y.' ĐỨC CHÚA hỏi thần khí : 'Bằng cách nào ?' **22** Thần khí đáp : 'Tôi sẽ xuất hiện làm thần khí đối trá trên môi miệng tất cả các ngôn sứ của vua ấy.' ĐỨC CHÚA liền phán : 'Người sẽ lừa dối được nó và người sẽ thành công. Cứ đi và làm như thế.' **23** Này ĐỨC CHÚA đã đặt thần khí đối trá trên môi miệng tất cả những ngôn sứ này của vua, vì ĐỨC CHÚA đã phán quyết điều dữ hại vua."

24 Bấy giờ Xít-ki-gia-hu, con ông Cơ-na-a-na, đến gần và vào mặt ông Mi-kha-giơ-hu và nói : "Thần khí của ĐỨC CHÚA từ nơi ta đã qua ngã nào mà nói với mi ?"

25 Ông Mi-kha-giơ-hu nói : "Rồi người sẽ thấy vào ngày người phải chui rúc hết phòng này sang phòng khác, để lẫn trốn." **26** Vua Ít-ra-en liền nói : "Bắt lấy Mi-kha-giơ-hu và dẫn nó tới thị trường A-môn, và tới hoàng tử Giô-át. **27** Người sẽ nói thế này : Đức vua nói như sau : Giam tên này vào nhà tù và cho nó ăn uống ít thôi, cho tới khi ta về bình an." **28** Ông Mi-kha-giơ-hu liền nói : "Nếu vua trở về bình an, thì ĐỨC CHÚA đã không dùng tôi mà phán." Ông nói tiếp : "Toàn thể các dân tộc, xin hãy nghe cho !"

29 Vua Ít-ra-en và Giơ-hô-sa-phát, vua Giu-đa, lên Ra-mốt Ga-la-át. **30** Vua Ít-ra-en nói với vua Giơ-hô-sa-phát : "Tôi sẽ cải trang và ra trận ; còn ngài, thì xin cứ mặc áo

của ngài." Vua Ít-ra-en cải trang và ra trận. **31** Vua A-ram đã ra lệnh cho ba mươi hai người chỉ huy chiến xa của vua rằng : "Các người không đánh ai, dù nhỏ hay lớn, chỉ đánh một mình vua Ít-ra-en thôi." **32** Khi các người chỉ huy chiến xa nhìn thấy vua Giơ-hô-sa-phát thì nói : "Đúng là vua Ít-ra-en đây rồi," và dồn lực lượng tấn công vua, nhưng vua Giơ-hô-sa-phát thét lên. **33** Khi thấy rằng đó không phải là vua Ít-ra-en thì các người chỉ huy chiến xa không đuổi theo nữa.

34 Một người giương cung bắn đại, lại trúng ngay vua Ít-ra-en vào giữa khớp của áo giáp. Vua liền bảo người đánh xe : "Quay xe lại, đưa ta ra khỏi chiến trường, vì ta đã bị thương." **35** Nhưng trận chiến hôm ấy trở nên ác liệt, và người ta đã cho vua đứng trên xe, đối diện với quân A-ram, và đến chiều thì vua chết ; máu từ vết thương chảy cả vào lòng xe. **36** Lúc mặt trời lặn, có tiếng kêu vang lên khắp trại rằng : "Ai nấy về thành mình, ai nấy về xứ mình ! **37** Vì vua đã chết !" Họ đưa vua về Sa-ma-ri và chôn cất vua tại đó. **38** Người ta xối nước rửa xe, cạnh hồ nước ở Sa-ma-ri ; chó liếm máu vua và gái điếm tắm rửa trong hồ ấy, đúng như lời ĐỨC CHÚA đã phán.

39 Các truyện còn lại về vua A-kháp, các việc vua làm, điện ngà vua xây, các thành vua kiến thiết đều đã được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Ít-ra-en. **40** Vua A-kháp an nghỉ với tổ tiên. Con vua là A-khát-gia-hu lên ngôi kế vị.

41 Năm thứ tư triều A-kháp, vua Ít-ra-en, Giơ-hô-sa-phát con vua A-xa lên làm vua Giu-đa. **42** Giơ-hô-sa-phát lên ngôi vua khi được ba mươi lăm tuổi, vua trị vì tại Giê-ru-sa-lem hai mươi lăm năm. Thân mẫu vua là bà A-du-va, ái nữ ông Sin-khi. **43** Vua hoàn toàn theo đường lối phụ vương A-xa đã đi, không sai trệch, tức là làm điều ngay chính trước mặt ĐỨC CHÚA. **44** Thế nhưng, các nơi cao không biến đi hết, dân chúng vẫn tiếp tục tế lễ và dâng hương tại các nơi đó. **45** Vua Giơ-hô-sa-phát giao hảo với vua Ít-ra-en.

46 Các truyện còn lại về vua Giơ-hô-sa-phát, các chiến công của vua, các cuộc chiến vua đã thực hiện, đã chẳng được ghi chép trong sách Sử biên niên các vua Giu-đa đó sao ? **47** Vua còn quét sạch khỏi xứ bọn trai điếm phục vụ đền thần còn sót lại từ thời phụ vương A-xa. **48** Bây giờ ở Ê-đôm không có vua ; nhưng có một vị thủ lãnh nhiếp chính. **49** Vua Giơ-hô-sa-phát đóng một đoàn tàu Tác-sít để đi Ô-phia tìm vàng, nhưng không đi được, vì tàu bị vỡ tại E-xi-ôn Ghe-ve. **50** Bây giờ vua A-khát-gia-hu, con vua A-kháp, nói với vua Giơ-hô-sa-phát : "Xin để cho tôi tớ của tôi cùng đi tàu với tôi tớ của ngài." Nhưng vua Giơ-hô-sa-phát không muốn. **51** Vua Giơ-hô-sa-phát an nghỉ với tổ tiên, và được chôn cất với các ngài trong Thành vua Đa-vít, tổ phụ vua. Con vua là Giơ-hô-ram lên ngôi kế vị.

52 Năm thứ mười bảy triều vua Giơ-hô-sa-phát cai trị Giu-đa, A-khát-gia-hu con vua A-kháp lên làm vua cai trị Ít-ra-en tại Sa-ma-ri ; vua trị vì Ít-ra-en được hai năm. **53** Vua làm điều dữ trái mắt ĐỨC CHÚA, vì vua theo đường lối của thân phụ và thân mẫu vua, đường lối của con ông Nơ-vát là Gia-róp-am, người đã lôi kéo Ít-ra-en phạm tội. **54** Vua làm tội Ba-an và phục lạy nó ; vua chọc giận ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, y như thân phụ vua đã làm.